

Số: /KH-THPTNĐT

Vụ Bản, ngày 12 tháng 9 năm 2024

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TRƯỜNG THPT NGUYỄN ĐỨC THUẬN NĂM HỌC 2024-2025

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GD&ĐT Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và THPT;

Căn cứ Quyết định số 1708 /QĐ-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Nam Định về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tỉnh Nam Định;

Công văn số 367/SGDĐT-GDTrH ngày 23/3/2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường;

Căn cứ công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học Chương trình GDPT 2018; công văn 1534/SGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025; Công văn 1591/SGDĐT-TTr ngày 28 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định ;

Kế hoạch số 76/KH-SGDĐT ngày 12 tháng 1 năm 2024 kế hoạch chuyển đổi số ngành Giáo dục và Đào tạo của Sở GD&ĐT Nam Định;

Căn cứ công văn số 1620/SGDĐT-GDCTHSSV ngày 31 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục chính trị và công tác học sinh, sinh viên; an ninh, an toàn trường học; giáo dục thể chất; y tế trường học năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 13/02/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường trên địa bàn tỉnh Nam Định;

Công văn 1680/SGDDĐT-GDCTHSSV ngày 22/9/2023 của Sở GDĐT về việc tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả giáo dục kỹ năng sống và hoạt động ngoài giờ chính khóa tại các cơ sở giáo dục từ năm học 2023-2024;

Công văn 1658/SGDDĐT-GDCTHSSV ngày 9/9/2024 của Sở GDĐT về hướng dẫn nhiệm vụ CNTT, CDS năm học 2024-2025;

Căn cứ vào các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của các phòng chức năng chuyên môn Sở Giáo dục và Đào tạo năm học 2024-2025;

Căn cứ Kế hoạch 51/KH-THPTNĐT ngày 20/5/2021 chiến lược phát triển trường THPT Nguyễn Đức Thuận giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; Kế hoạch 68/KH-THPTNĐT ngày 14/6/2021 phát triển giáo dục giai đoạn 2021-2030

Căn cứ Nghị quyết hội đồng trường nhiệm kỳ 2021-2026;

Trường THPT Nguyễn Đức Thuận xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2024-2025 với những nội dung cụ thể như sau:

II. BỐI CẢNH GIÁO DỤC CỦA ĐỊA PHƯƠNG VÀ NHÀ TRƯỜNG

1. Bối cảnh bên ngoài

1.1. Thời cơ

Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam (khoá XI) đã thông qua Nghị quyết số 29/NQ-TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế; Quốc hội đã ban hành Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông, góp phần đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 404/QĐ-TTg phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông. Đây là hành lang pháp lý tốt nhất giúp ngành Giáo dục và Đào tạo thực hiện công cuộc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.

Cùng với cả nước, tỉnh Nam Định đã có sự phát triển mạnh mẽ về KT-XH. Đại hội đại biểu Đảng bộ Tỉnh lần thứ XX đã thông qua Nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội, giai đoạn 2020-2025; trong đó xác định: Đẩy mạnh đổi mới sáng tạo, nâng cao chất lượng tăng trưởng và phát triển kinh tế; chú trọng sản xuất nông nghiệp sạch, công nghiệp công nghệ cao có nguồn thu lớn cho ngân sách Nhà nước. Tăng cường khai thác tiềm năng thế mạnh vùng kinh tế biển để trở thành vùng kinh tế động lực phía Nam của tỉnh. Xây dựng chính quyền điện

tử, đô thị thông minh, nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Chú trọng bảo vệ môi trường và phát triển toàn diện lĩnh vực văn hóa, xã hội. Củng cố quốc phòng, an ninh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Phấn đấu đến năm 2030, Nam Định là tỉnh phát triển khá của cả nước. Đây là điều kiện vô cùng thuận lợi để phát triển sự nghiệp giáo dục và đào tạo của Tỉnh.

Ngành Giáo dục và Đào tạo của tỉnh Nam Định đã có nhiều năm trong top dẫn đầu của cả nước về chất lượng. Mạng lưới trường lớp ở các cấp học tiếp tục được mở rộng và phát triển. Chất lượng giáo dục ngày càng được nâng lên, tỉ lệ học sinh thi đỗ vào các trường Đại học top đầu ngày càng tăng, có nhiều học sinh đạt giải học sinh giỏi quốc gia và quốc tế. Đây là tiền đề quan trọng, vững chắc để Ngành Giáo dục và Đào tạo Nam Định thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới căn bản và toàn diện Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm của Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định; Huyện ủy, UBND huyện Vụ Bản; các ban, ngành của địa phương huyện Vụ Bản; các xã trên địa bàn trường và sự đồng thuận của CMHS.

Địa bàn tuyển sinh chủ yếu của nhà trường gồm 04 xã Thành Lợi, Đại Thắng, Liên Bảo, Tân Thành có đời sống kinh tế - xã hội ổn định, trật tự an ninh được giữ vững, trình độ dân trí ngày một cao hơn, nhân dân và học sinh tích cực tham gia hoạt động giáo dục.

1.2. Thách thức

Nhận thức của một bộ phận phụ huynh học sinh chưa đầy đủ về đổi mới giáo dục.

Việc đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục đòi hỏi đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, học sinh phải có sự đổi mới - sáng tạo không ngừng.

Các tệ nạn xã hội như cờ bạc, số đề, ma túy tại địa phương có chiều hướng gia tăng do sự phát triển nhanh về quy mô công nghiệp trong huyện.

Chế độ chính sách về giáo dục vẫn còn nhiều bất cập, chông chéo. Nguồn kinh phí dành cho phát triển giáo dục còn hạn chế.

Trong năm học 2024-2025 là năm thực hiện chương trình GDPT 2018 với tất cả các khối lớp; giáo viên ngoài giảng dạy chuyên môn được đào tạo còn phải kiêm nhiệm thực hiện nhiều hoạt động giáo dục mới như hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp và nhiều công việc cần nhiều thời gian học tập tự nghiên cứu nâng cao năng lực chuyên môn nghiệp vụ.

Mặt trái của nền kinh tế thị trường và lối sống thực dụng đang có ảnh hưởng tiêu cực đến tư tưởng, đạo đức, lối sống của một bộ phận không nhỏ cán

bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh; những hiện tượng tiêu cực trong xã hội, lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội đang có chiều hướng xâm nhập mạnh vào học đường.

2. Bối cảnh bên trong

2.1. Điểm mạnh

Đội ngũ giáo viên đồng đều về chất lượng, yêu ngành, yêu nghề, có phẩm chất đạo đức tốt, tận tụy với sự nghiệp giáo dục. 100% CBGV-NV đều đạt chuẩn về trình độ đào tạo, trong đó có 30% CBGV-NV có trình độ thạc sĩ. Hầu hết CBGV-NV đều sử dụng thành thạo tin học văn phòng, các phần mềm quản lý dạy học, phát huy và khai thác có hiệu quả các trang mạng trực tuyến trên internet.

Hầu hết các em học sinh đều thực hiện đúng quy định và nội quy trường lớp, tích cực học tập và rèn luyện để trở thành con ngoan, trò giỏi.

Trường mới thành lập năm 2006 nên được UBND tỉnh Nam Định, UBND huyện Vụ Bản đầu tư xây dựng tổng thể hài hòa cơ bản đủ các điều kiện phục vụ dạy học như: có đủ phòng học, phòng làm việc, phòng tổ chuyên môn, phòng học bộ môn, phòng Thư viện, Y tế, Đoàn thanh niên theo quy định; Khuôn viên nhà trường có diện tích 14529 m². Có tường rào kiên cố, đảm bảo an toàn; có cổng trường. Có sân vận động, nhà đa năng sử dụng tốt cho các hoạt động lớn và học sinh học thể dục thể thao; Sân trường được trồng cây xanh, có hệ thống bồn cây; Hệ thống cây xanh không ngừng được cải thiện. Có 21 phòng học kiên cố, bàn ghế đủ sử dụng, phục vụ; hệ thống điện chiếu sáng và quạt điện được trang bị đầy đủ. Có 18 phòng học đã được trang bị máy chiếu lắp cố định. Phòng học bộ môn: có 02 phòng thực hành Tin với 30 máy sử dụng tốt, có kết nối mạng Internet; 01 phòng thực hành Vật lý, 01 phòng thực hành Hóa học và 01 phòng thực hành Sinh học; có 03 phòng kho để đồ dùng dạy học. Tuy nhiên các phòng học bộ môn không đủ diện tích theo quy định. Có đầy đủ phòng chức năng cho Ban giám hiệu, kế toán, văn thư, thủ quỹ, các tổ bộ môn, Công đoàn, Đoàn TNCSHCM; Có 01 phòng họp hội đồng .

Uy tín, chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng được khẳng định và trở thành một địa chỉ tin cậy của học sinh và nhân dân địa phương. Năm học 2023-2024 nhà trường được Sở Giáo dục & Đào tạo Nam Định tặng danh hiệu ***“Tập thể lao động tiên tiến”***

Chi bộ Đảng và Đoàn thể quần chúng hoạt động tốt, hàng năm đều đạt danh hiệu hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên đạo đức tốt, cần cù, chịu khó, sống có trách nhiệm, tự giác chấp hành nội quy nhà trường và pháp luật nhà nước.

2.2. Điểm yếu.

Trên 90% giáo viên nhà trường là nữ, đa số còn đang trong độ tuổi sinh con, nuôi con nhỏ nên chưa có điều kiện kinh tế, thời gian học tập, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, trình độ lý luận chính trị.

Một số học sinh phương pháp học tập chưa tốt, chưa tự giác trong học tập, ý thức tự học còn hạn chế, thụ động trong học tập và hoạt động phong trào; ý thức chưa tốt trong việc chấp hành nội quy, quy định của nhà trường, ý thức bảo vệ cơ sở vật chất của nhà trường chưa cao. Kỹ năng giao tiếp ứng xử đặc biệt giao tiếp trong môi trường mạng xã hội; năng lực giải quyết mâu thuẫn hạn chế. Chất lượng tuyển sinh đầu vào lớp 10 của nhà trường còn thấp.

Diện tích sân chơi bãi tập, xây dựng các khu thể thao chưa đảm bảo yêu cầu; Các phòng thực hành, thí nghiệm; phòng bộ môn chưa đủ diện tích và trang thiết bị theo quy định. Các khu nhà học, nhà hiệu bộ, phòng tổ chuyên môn đã xuống cấp; Chưa có đủ các phòng theo quy định. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học còn thiếu, chưa đồng bộ. Số lượng máy tính không đủ dạy học Tin học. Chưa có phòng học Âm nhạc, Ngoại ngữ theo quy định.

3. Kết quả nổi bật năm học 2023-2024

3.1. Kết quả học tập, rèn luyện.

LỚP	Tổng số HS	Hạng kiểm/Rèn luyện								Học lực/Học tập									
		Tốt		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt		Giỏi/Tốt		Khá		TB/Đạt		Yếu/Chưa đạt		Kém	
		SL	TL	S	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	280	172	63.7	98	36.3	0	0	0	0	98	35	152	54.29	30	10.71	0	0.00	0	0
11	292	272	93.15	17	5.82	0	0.00	3	1.03	109	37.33	160	54.79	22	7.53	1	0.34	0	0
12	270	260	96.3	8	2.96	2	0.74	0	0	172	63.7	98	36.3	0	0	0	0	0	0
Tổng	842	704	83.61	12 3	14.6 1	2	0.24	3	0.36	379	45.01	410	48.69	52	6.18	1	0.12	0	0

3.2. Kết quả tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi

- Thi HSG văn hóa cấp tỉnh đạt: 10 giải Nhì, 07 giải Ba, 06 giải KK. Xếp thứ 24/45 trường trong toàn tỉnh. Đạt giải khuyến khích toàn đoàn

- Cuộc thi KHKT và ngày hội STEM: 01 giải Ba, 01 giải KK. Xếp thứ 13 trường trong toàn tỉnh. Đạt giải Ba toàn đoàn

- Cuộc thi hùng biện Tiếng Anh đạt 01 giải Ba.

Thi các môn khoa học bằng tiếng Anh đạt 01 giải Nhì, 04 giải Ba, 08 Khuyến khích

- 02 giáo viên tham dự Thi GVDG Cụm Mỹ Lộc- Vụ Bản đạt loại Giỏi.

3.3. Kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2024

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp: 100%
- Điểm bình quân thi tốt nghiệp THPT năm 2023: 7,63 đứng thứ 13 toàn tỉnh, đứng thứ hai huyện Vụ Bản .

3.4. Kết quả thi đua

- Với những thành tích đạt được năm học 2023 - 2024 trường THPT Nguyễn Đức Thuận được danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến.

III. MỤC TIÊU GIÁO DỤC CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Mục tiêu chung

Năm học 2024-2025, để thực hiện mục tiêu chung, trường THPT Nguyễn Đức Thuận tập trung vào các nội dung cụ thể là:

1. Thực hiện có hiệu quả các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành bằng những hoạt động thiết thực, hiệu quả, gắn với việc đổi mới hoạt động giáo dục của nhà trường, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, ý thức chấp hành kỷ luật của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và học sinh.

2. Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với tất cả các khối lớp; chủ động, linh hoạt thực hiện chương trình, kế hoạch năm học để thích ứng với mọi điều kiện, hoàn cảnh; bảo đảm hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục theo các mục tiêu đề ra.

3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục tích hợp phát triển các kỹ năng cho học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học phổ thông.

4. Thực hiện tốt công tác phát hiện và bồi dưỡng Học sinh giỏi để nâng cao kết quả bồi dưỡng học sinh giỏi, tăng số lượng học sinh thi Tốt nghiệp THPT, thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy đạt điểm cao.

5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ và hội nhập quốc tế.

6. Quan tâm công tác bồi dưỡng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý; bồi dưỡng đội ngũ giáo viên; Tích cực đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học và theo chuyên đề; tổ chức và tham gia các cuộc thi hội thi dành cho giáo viên đạt hiệu quả; Nâng cao trách nhiệm đạo đức công vụ của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

7. Tiếp tục đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý giáo dục; thực hiện quản trị trường học dân chủ, kỷ cương, nề nếp, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; Bảo đảm an toàn, an ninh trường học.

8. Triển khai thực hiện hiệu quả, thiết thực chuyển đổi số trong dạy học và quản lý giáo dục; tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Về mức độ phẩm chất, năng lực học sinh sẽ đạt được sau khi kết thúc chương trình năm học

- Kết thúc chương trình năm học, học sinh các lớp đạt được các phẩm chất: nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm. Học sinh được phát triển các năng lực: năng lực tự chủ và tự học, năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; năng lực ngôn ngữ, tính toán, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- Khối 10, 11 lên lớp: Lên lớp thẳng đạt 97% trở lên; Lên lớp sau thi lại đạt 99,5% trở lên

- Khối 12: 100% đỗ tốt nghiệp

- Đánh giá kết quả học tập: Mức Khá, Tốt đạt 85% trở lên, Chưa đạt chiếm dưới 1%.

- Đánh giá kết quả rèn luyện: Mức Khá, Tốt đạt 95% trở lên, Chưa đạt chiếm dưới 1%.

- Danh hiệu thi đua của học sinh: Học sinh Xuất sắc: Từ 2% số học sinh trở trở lên; Học sinh Giỏi: Từ 20% số học sinh trở lên

2.2. Về số lượng, chất lượng các hoạt động giáo dục nhà trường cam kết thực hiện trong năm học.

- Thi HSG các môn văn hóa cấp tỉnh: Toàn đoàn xếp thứ 20 trở lên và Đạt Giải Khuyến khích toàn đoàn trở lên, phần đầu có giải Nhất cá nhân, thứ tự đồng đội các môn từ 23 của tỉnh trở lên.

- Thi KHKT dành cho học sinh: Có ít nhất 1 sản phẩm dự thi, phần đầu có giải lĩnh vực và giải toàn đoàn.

- Học sinh tham dự ngày hội STEM: Có ít nhất từ 1 sản phẩm dự thi đạt giấy khen

- Thi giải Toán và các môn KH bằng tiếng Anh: Các môn tổ chức có học sinh tham gia và có học sinh đạt đạt giải. Phần đầu có giải Ba, giải Nhì.

- Thi HSG TDTT cấp tỉnh: Toàn đoàn xếp thứ từ 30 trở lên.

- Thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh: phần đầu có giải toàn đoàn và có giải Khuyến khích cá nhân trở lên.

- Thi tốt nghiệp THPT năm 2025 và xét tuyển vào Đại học, Cao đẳng: Thứ tự điểm bình quân của trường trong top 20 trường THPT công lập trong tỉnh. Có nhiều học sinh đạt điểm 9,10; nhiều học sinh đạt điểm cao các khối xét đại học. Có biện pháp giúp đỡ học sinh tham gia các kỳ thi đánh giá năng lực, đánh giá tuy duy để tăng cơ hội thi đỗ vào các trường Đại học, cao đẳng.

- Tham gia thi Giáo viên giỏi cấp tỉnh tất cả các môn thi do Sở Giáo dục & Đào tạo Nam Định tổ chức, ít nhất 70% giáo viên tham gia đạt Giáo viên Giỏi cấp tỉnh.

- Cuộc thi Giai điệu tuổi hồng có giải toàn đoàn.

- Các cuộc thi, hội thi khác (các cuộc thi trực tuyến do Bộ, Sở Giáo dục và Đào tạo Nam Định phát động; thi thiết kế bài giảng điện tử, tìm hiểu Pháp luật, Tìm hiểu truyền thống): Phần đầu có học sinh, giáo viên tham dự, phần đầu có giải.

- Phong trào viết sáng kiến (SK): Ít nhất 30% GV có sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp trường. Mỗi tổ có ít nhất 02 SK dự thi cấp ngành và được công nhận phạm vi ảnh hưởng cấp ngành. Phần đầu có 01 SK được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh. Trường đạt giải toàn đoàn về phong trào viết sáng kiến.

IV. NỘI DUNG THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC

1. Khung kế hoạch thời gian thực hiện chương trình năm học

(PHỤ LỤC 1)

Các tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch môn học và triển khai thực hiện nghiêm túc theo khung phân phối chương trình 35 tuần học theo hướng dẫn tại CV số 1526/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học Chương trình GDPT 2018; công văn 1534/SGDDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học.

2. Kế hoạch dạy học các môn học/HĐGD của các khối lớp

Căn cứ công văn số 1526/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học Chương trình GDPT 2018; công văn 1534/SGDDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025 , các nhóm chuyên

môn xây dựng kế hoạch dạy học các môn học theo hướng dẫn cụ thể từng môn và Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn phê duyệt và tổ chức thực hiện

(Kèm theo kế hoạch này là kế hoạch dạy học từng môn học xây dựng theo hướng dẫn tại PL 3-4 tại công văn 367/SGDDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 3 năm 2021)

3. Kế hoạch huy động, bố trí và sử dụng các nguồn lực để tổ chức thực hiện, đảm bảo khả thi, chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục

(kèm theo kế hoạch này là Kế hoạch tài chính năm 2024, 2025; Kế hoạch phát triển (sử dụng, bảo quản, mua sắm, bổ sung và tiếp nhận) cơ sở vật chất, thiết bị và công nghệ, Kế hoạch huy động các nguồn lực phát triển nhà trường)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác chuyên môn

1.1. Nhiệm vụ 1: Hoàn thành chương trình năm học đáp ứng yêu cầu về chất lượng giáo dục

1.1.1. Mục tiêu: Thực hiện hiệu quả CT GDPT 2018 đối với tất cả các khối lớp.

1.1.2. Các giải pháp chính

a) Xây dựng các loại kế hoạch trong nhà trường chủ động, linh hoạt, sáng tạo phù hợp bối cảnh thực tế.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn căn cứ các văn bản cấp trên¹ và gợi ý mẫu kế hoạch phối hợp các tổ/nhóm chuyên môn, bộ phận có liên quan xây dựng **Kế hoạch giáo dục nhà trường**, lấy ý kiến góp ý của tất cả cán bộ, giáo viên, các tổ chức trong nhà trường.

- Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục tổ chuyên môn, kế hoạch dạy học từng môn học theo nội dung được tập huấn tại mô-đun 4 và gợi ý mẫu kế hoạch tại Phụ lục 3 - 4 của Công văn 367; căn cứ vào khung chương trình, gợi ý PPCT của Sở GDĐT tại Công văn số 1526/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học Chương trình GDPT 2018; công văn 1534/SGDDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học.

¹ Công văn số 1526/SGDDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học Chương trình GDPT 2018; công văn 1534/SGDDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024;

Các văn bản khác có liên quan;

+ Tổ trưởng chuyên môn chủ động cùng tổ/nhóm xây dựng Kế hoạch giáo dục của tổ liên thông với kế hoạch giáo dục nhà trường, kế hoạch phải khả thi, có mục tiêu, giải pháp cụ thể, chi tiết và nêu rõ người thực hiện;

+ Kế hoạch dạy học môn học:

* Thực hiện theo quy định của Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 ban hành Chương trình giáo dục phổ thông, Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT sửa đổi Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT Chương trình giáo dục phổ thông, Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học Chương trình GDPT 2018; công văn 1534/SGDĐT-GDTrH ngày 23 tháng 8 năm 2024 về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học bám sát vào yêu cầu cần đạt của môn học bảo đảm dạy học theo năng lực đặc thù, năng lực chung và phẩm chất. Tổ chức dạy học theo bộ sách do nhà trường đã lựa chọn.

- Kế hoạch bài dạy (Giáo án):

Tổ/nhóm/giáo viên nghiêm túc thực hiện việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn mô-đun 4 của Sở GDĐT.

Giáo viên xây dựng theo gợi ý mẫu giáo án theo quy định của môn học, những môn/HĐGD không quy định thì thực hiện theo gợi ý mẫu tại Phụ lục 6 Công văn 367. Tổ/nhóm/giáo viên nghiêm túc thực hiện việc soạn giáo án theo nội dung tập huấn mô-đun 4 của Sở GDĐT.

Giao cho các tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phê duyệt và chịu trách nhiệm nội dung giáo án của giáo viên trước khi lên lớp; giáo viên soạn giáo án theo hướng dẫn tại các buổi tập huấn của Sở GDĐT, trong đó giáo án phải soạn theo hướng phát triển phẩm chất và năng lực, tăng cường áp dụng phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nộp nhóm trưởng sử dụng chữ ký số phê duyệt và ban hành trước khi sử dụng, đồng thời chủ động lưu trữ.

Các môn học căn cứ hướng dẫn giảng dạy môn học gửi kèm Công văn số 1526/SGDĐT-GDTrH ngày 22 tháng 8 năm 2024 hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học môn học xây dựng kế hoạch tích hợp nội dung giáo dục phòng chống tham nhũng, biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai, phòng chống bạo lực

b) Tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường, lưu hồ sơ minh chứng phục vụ công tác kiểm tra, thanh tra các cấp

- Sau khi được Hội đồng trường phê duyệt, Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ trưởng chuyên môn triển khai, tuyên truyền tới 100% tới các thành viên trong nhà trường; các tổ chuyên môn căn cứ để xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ; cuối mỗi kỳ có báo cáo rà soát việc thực hiện nhiệm vụ.

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ, triển khai, rà soát thường xuyên nhiệm vụ của kế hoạch đã được Hiệu trưởng phê duyệt thông qua từng buổi họp tổ, phân công tổ viên thực hiện các giải pháp đã đặt ra, cuối mỗi kỳ có báo cáo kết quả đạt được, nêu rõ những nội dung chưa hoàn thành;

- Kế hoạch dạy học môn học sau khi được lãnh đạo nhà trường phê duyệt là căn cứ để giáo viên xây dựng kế hoạch giáo dục của giáo viên (Phụ lục 5 Công văn số 367), xây dựng phân phối chương trình từng môn học/HĐGD được phân công giảng dạy.

- Căn cứ Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn, nhà trường có kế hoạch đưa các tiết học ra ngoài không gian lớp học phù hợp, hiệu quả, thiết thực và có bài thu hoạch (Phụ lục 4 Công văn 367). Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn và giáo viên xây dựng kế hoạch thực hiện giáo án dạy bám sát yêu cầu cần đạt của chương trình; không coi việc đưa tiết học ra ngoài không gian lớp học là buổi đi du lịch, đi chơi ...;

- Căn cứ Phân phối chương trình, giáo viên soạn Kế hoạch bài dạy (Giáo án) đáp ứng chương trình dạy học, giáo án được phê duyệt phải bảo đảm chất lượng, bám sát yêu cầu cần đạt của môn học từng khối lớp; trong đó từ yêu cầu cần đạt lựa chọn phương pháp và kỹ thuật dạy học phù hợp theo nội dung tập huấn mô-đun 2; giáo án có phương pháp và công cụ kiểm tra đánh giá đáp ứng phát triển phẩm chất và năng lực theo yêu cầu cần đạt.

- Căn cứ chỉ đạo của cấp trên các loại kế hoạch được điều chỉnh phù hợp ứng phó với tình hình thực tế từng giai đoạn; chủ động xây dựng phương án dạy học trực tiếp kết hợp tuyến ở mỗi bài học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, dạy học và tổ chức thực hiện các loại kế hoạch trong nhà trường.

- Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Tổ/nhóm trưởng chuyên môn, giáo viên trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch tiến hành lưu trữ hồ sơ minh chứng bản giấy, bản mềm; ưu tiên lưu trữ bằng điện toán đám mây các tài khoản SMAS, ngoài ra nộp bản giấy về các bộ phận lưu trữ theo danh mục lưu trữ cơ quan; các bộ phận có trách nhiệm trình hồ sơ minh chứng khi nhà trường được thanh, kiểm tra.

- Trong quá trình tổ chức thực hiện các loại kế hoạch, nhà trường, các tổ chuyên môn luôn bám vào các văn bản chỉ đạo về chuyên môn của cấp trên để triển khai, rà soát, đánh giá nhất là Công văn hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2024-2025;

- Khi nhận các văn bản chuyên môn khác sau khi kế hoạch giáo dục nhà trường được phê duyệt, căn cứ phân công của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện *đính kèm* cùng Kế hoạch này, không xây dựng kế hoạch riêng.

c) Tổ chức dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đúng quy định :

Căn cứ kế hoạch giáo dục các môn học đã xây dựng bố trí thời khóa biểu Buổi sáng 5 tiết Thực hiện chương trình các môn học và hoạt động giáo dục.

Buổi sáng		Nội dung
6h45 – 7h	15 phút	Sinh hoạt đầu giờ
7h – 7h45	45 phút	Học tiết 1
7h55 – 8h40	45 phút	Học tiết 2
8h40 – 8h55	15 phút	Tập thể dục giữa giờ
8h55 – 9h40	45 phút	Học tiết 3
9h50 – 10h35	45 phút	Học tiết 4
10h45 – 11h30	45 phút	Học tiết 5

Để sẵn sàng dạy học trực tuyến khi cần thiết, các môn học bố trí ít nhất 1 lần/ 2 tuần hướng dẫn học sinh học trực tuyến hoặc thực hiện nội dung kiểm tra thường xuyên.

1.1.3. Người phụ trách/ thực hiện:

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn chịu trách nhiệm

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn phụ trách

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy (Giáo án): Giáo viên phụ trách.

- Kế hoạch của nhà trường: Tất cả thành viên trong nhà trường có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện;

- Kế hoạch giáo dục của tổ, Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: thành viên của tổ, của môn có trách nhiệm xây dựng và tổ chức thực hiện

1.1.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.1.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Kế hoạch giáo dục nhà trường: Hội đồng trường phê duyệt trước 15/9/2024;

- Kế hoạch dạy học môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục: Hiệu trưởng phê duyệt trước 10/9/2024

- Kế hoạch giáo dục của giáo viên: Tổ trưởng phê duyệt trước 16/9/2024;

- Giáo án: Tổ/nhóm trưởng phê duyệt ký số bằng tài khoản SMAS trực tuyến và ban hành trước ngày lên lớp 01 tuần.

- Hoàn thành chương trình đúng quy định tại Quyết định của UBND tỉnh về khung thời gian năm học.

1.2. Nhiệm vụ 2: Tiếp tục thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

1.2.1. Mục tiêu: Thể hiện sự tự chủ, chủ động, thực hiện tốt công tác quản lý, quản trị nhà trường, tăng cường chuyển đổi số trong công tác quản trị trường học

1.2.2. Các giải pháp chính

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng/ nhóm trưởng chuyên môn, các ban trong nhà trường về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục và tự chịu trách nhiệm.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. Nâng cao chất lượng sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động dạy học. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử. Sẵn sàng triển khai học bạ số theo chỉ đạo của Sở Giáo dục & Đào tạo để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục; thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo.

- Xây dựng môi trường dạy học nền nếp, kỷ cương, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn.

- Xây dựng đội ngũ đoàn kết, vững mạnh, có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm và kỹ năng nghề nghiệp vững vàng, đáp ứng yêu cầu CT GDPT 2018.

- Đổi mới quản lý dạy học gắn với phát triển phẩm chất, năng lực người học.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong giáo dục: Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy tiếng Anh và tạo môi trường dạy học Ngoại ngữ phù hợp điều kiện thực tế, nhu cầu của người học và đúng quy định của pháp luật. Tư vấn, hỗ trợ học sinh tham gia các cuộc thi có sử dụng tiếng Anh do Sở Giáo dục và các tổ chức giáo dục tổ chức hợp pháp.

Tích cực trao đổi kinh nghiệm học tập, giảng dạy, quản lý giáo dục với các đơn vị bạn; Nghiên cứu giới thiệu nguồn học liệu mở cho học sinh, giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đạt hiệu quả.

+ Năm học 2024-2025, nhà trường tiếp tục phối hợp các trung tâm du học, tư vấn xuất khẩu lao động có nhu cầu tư vấn, tuyển sinh, tuyển lao động kết hợp với nhà trường hỗ trợ cho các em học sinh có nguyện vọng du học, xuất khẩu lao động các ngoại ngữ khác (ngoài tiếng Anh). Việc tổ chức học thêm ngoại ngữ khác được thực hiện miễn phí và phải dựa trên nhu cầu thực sự của học sinh. Các trung tâm có năng lực hỗ trợ phải báo cáo và làm việc cụ thể với hiệu trưởng nhà trường, được sự cho phép của hiệu trưởng mới thực hiện.

1.2.3. Người phụ trách/ thực hiện:

Hiệu trưởng chịu trách nhiệm chung, các Phó hiệu trưởng, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn triển khai tại tổ/nhóm.

Giao nhóm Tiếng Anh tổ chức thực hiện nhiệm vụ hợp tác quốc tế.

1.2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025.

1.2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- Toàn trường thực hiện nghiêm túc Quy chế chuyên môn;
- Tổ chức hiệu quả cuộc thi Hùng biện tiếng Anh cấp trường. Tư vấn câu lạc bộ tiếng Anh duy trì hoạt động hiệu quả. Ít nhất 20 học sinh/ khối tham gia Olympic Tiếng Anh trên Internet...

1.3. Nhiệm vụ 3. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

1.3.1. Mục tiêu: 100% giáo viên có giáo án bảo đảm áp dụng phương pháp dạy học tích cực, linh hoạt và thích nghi phù hợp với các hình thức dạy học: trực tiếp, trực tuyến, trong không gian lớp học, ngoài không gian lớp học....

1.3.2. Giải pháp chính

- Các Tổ/nhóm trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên xây dựng Kế hoạch bài dạy (giáo án) trước khi lên lớp; chỉ phê duyệt giáo án khi bảo đảm các yêu

cầu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực của học sinh trong quá trình dạy học; mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động học (đã được tập huấn tại mô-đun 1-2-3);

- Giáo viên khi soạn giáo án chú trọng đến các nội dung cốt lõi để sẵn sàng chuyển hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trực tiếp hoặc phối hợp giữa dạy học trực tiếp hoặc trực tuyến, đảm bảo linh hoạt, phù hợp và hiệu quả nhằm ứng phó với diễn biến tình hình thiên tai dịch bệnh phức tạp hoặc các điều kiện bất lợi khác; Giáo án chú trọng việc hướng dẫn học sinh tự học, rèn luyện cho học sinh tự học ở nhà, học trực tuyến; ưu tiên dạy học trực tuyến theo thời gian thực, chủ yếu tổ chức cho học sinh thuyết trình, thảo luận, báo cáo sản phẩm, kết quả học tập, dành nhiều thời gian học trực tiếp trên lớp cho việc luyện tập, thực hành, thí nghiệm.

- Nâng cao hiệu quả khai thác các nguồn học liệu mở, tài nguyên giáo dục qua Internet, truyền hình. Giáo viên lựa chọn các nội dung dạy học phù hợp; đảm bảo thời lượng tương ứng với dạy học trực tiếp; hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, hoàn thành bài tập/sản phẩm theo yêu cầu; đánh giá kết quả học tập của học sinh và rút kinh nghiệm để việc học qua Internet và qua truyền hình đạt hiệu quả tốt nhất trong khả năng có thể.

- Các tổ/nhóm chuyên môn chỉ đạo tổ viên vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học, tổ chức hoạt động dạy học, nội dung giáo dục phù hợp đối tượng học sinh và điều kiện nhà trường; bồi dưỡng phương pháp học, nâng cao khả năng làm việc theo nhóm và rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tăng cường ứng dụng CNTT trong các bài giảng.

- Các Tổ/nhóm chuyên môn tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm mỗi Giáo án; nâng cao chất lượng và hiệu quả sử dụng các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; sử dụng tiêu chí đánh giá giờ dạy theo Công văn số 5555.

- Nhà trường chỉ đạo Đoàn trường, các tổ chức, các lớp trực tuần, Câu lạc bộ tổ chức các hoạt động văn hóa-văn nghệ, thể dục-thể thao trên cơ sở tự nguyện của cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý lứa tuổi và nội dung học tập của học sinh trung học; tăng cường giao lưu, hợp tác nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh, bổ sung hiểu biết về các giá trị văn hóa truyền thống dân tộc và tinh hoa văn hoá thế giới. Các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản trong dạy học một số

môn học, hoạt động giáo dục phù hợp.

- Bộ phận chuyên môn, các Tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục của các cấp theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh; khai thác các phần mềm, nguồn học liệu mở, ứng dụng các phần mềm vào dạy học và khai thác hiệu quả phần mềm quản lý nhà trường SMAS quản lý, số hóa và lưu trữ hồ sơ điện tử.

Môn Tin khai thác hiệu quả phòng máy trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá thường xuyên và định kỳ.

- Nhóm Ngữ văn tổ chức thực hiện các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

1.3.3. Người phụ trách/ thực hiện:

- Chỉ đạo việc thực hiện hiệu quả phương pháp và hình thức dạy học: Cấp trường do Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, cấp tổ/nhóm do tổ trưởng/tổ phó/nhóm trưởng chuyên môn chịu trách nhiệm;

- Ban Công nghệ thông tin phối hợp với đơn vị được ký kết tổ chức tập huấn về khai thác các phần mềm, công cụ phục vụ dạy học và chuyển đổi số trong quản trị nhà trường.

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án.

1.3.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2024-2025.

1.3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% kế hoạch bài dạy đáp ứng được yêu cầu về đổi mới phương pháp và hình thức dạy học.

- 100% số giáo viên khai thác các công cụ, học liệu phần mềm thiết kế bài giảng điện tử, học liệu số.

- 100% Cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện ký số, phê duyệt, ban hành các kế hoạch môn học, bài dạy và các kế hoạch theo quy định.

- 100% giáo viên sẵn sàng chuyển đổi hình thức dạy học từ trực tiếp sang trực tuyến khi cần thiết.

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 2 giáo viên có sản phẩm học liệu số có thể chia sẻ

1.4. Nhiệm vụ 4: Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá

1.4.1. Mục tiêu:

- Duy trì kết quả đổi mới phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá, tiếp tục thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra, đánh giá.

+ Tỷ lệ HS 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp và đỗ tốt nghiệp 100%.

- Tỷ lệ kết quả rèn luyện, học tập :

+ Xếp loại kết quả rèn luyện: Mức Khá, Tốt: trên 99%; không có học sinh xếp loại ở mức Chưa đạt

+ Xếp loại kết quả học tập: Mức Khá, Tốt: 60% trở lên trong đó mức Tốt đạt 20% trở lên, phần đầu có 5% đạt mức Xuất sắc

- Tỷ lệ học sinh đạt danh hiệu:

20% trở lên đạt danh hiệu Học sinh Giỏi, trong đó 1-3 % trở lên đạt danh hiệu Học sinh Xuất sắc;

Khen thưởng học sinh có thành tích đột xuất trong rèn luyện và học tập trong năm học.

1.4.2. Giải pháp chính:

a) *Thực hiện việc kiểm tra, đánh giá, xếp loại học sinh theo quy định:*

Nắm vững và thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về đánh giá học sinh THCS, THPT;

- Toàn trường sử dụng việc vào điểm trên hệ thống điện tử; chỉ sử dụng sổ điểm cá nhân bản cứng, giáo viên vào điểm định kỳ đúng thời gian thống nhất của nhà trường. Tăng cường sử dụng hồ sơ điện tử, sổ điểm điện tử, học bạ điện tử để nâng cao hiệu quả công tác quản lý giáo dục.

- Tại kế hoạch môn học (Phụ lục 3 Công văn 367), tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá phù hợp với kế hoạch dạy học; không kiểm tra, đánh giá vượt quá yêu cầu cần đạt hoặc chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.

b) *Đổi mới phương pháp và hình kiểm tra đánh giá theo nội dung mô-đun 3*

- Giáo viên chuyển từ đánh giá theo hướng tiếp cận nội dung sang đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh qua mỗi Giáo án và bài kiểm tra. Đảm bảo đánh giá khách quan, công bằng, xác định đúng mức độ phẩm chất, năng lực đạt được của người học; đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh. Sử dụng kết quả kiểm tra, đánh giá học sinh để điều chỉnh quá trình dạy học, phương pháp dạy học, đánh giá giáo viên, đánh giá việc đổi mới phương pháp, đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn.

- Thực hiện có hiệu quả các hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá,

đánh giá thường xuyên và đánh giá định kỳ. Đối với bài kiểm tra, đánh giá định kỳ (trên giấy hoặc trên máy tính) đánh giá bằng điểm số, việc xây dựng ma trận, đặc tả của đề kiểm tra cần phối hợp theo tỉ lệ phù hợp giữa câu hỏi trắc nghiệm và câu hỏi tự luận nộp về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn khi có thông báo và được kiểm tra đánh giá tập trung. Các tổ/nhóm chuyên môn từng bước xây dựng ngân hàng câu hỏi, ngân hàng đề kiểm tra, đánh giá. Đối với các môn học, hoạt động giáo dục đánh giá bằng nhận xét, khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kỳ thông qua bài thực hành, dự án học tập phù hợp với đặc thù môn học, hoạt động giáo dục. Bộ phận chuyên môn chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm kiểm tra và nhận xét, đánh giá học sinh.

- Các tổ, nhóm chuyên môn chỉ đạo giáo viên chủ động trong việc kiểm tra, đánh giá thường xuyên học sinh. Việc kiểm tra đánh giá thường xuyên phải có trong kế hoạch dạy học (Giáo án) của mỗi giáo viên. Cần ghi rõ thời gian kiểm tra, đánh giá, mục tiêu đánh giá và kết quả đánh giá. Chú trọng đánh giá quá trình học tập của học sinh; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở học tập; đánh giá qua báo cáo kết quả dự án học tập, nghiên cứu khoa học kỹ thuật, báo cáo kết quả thực hành, thí nghiệm; đánh giá qua bài thuyết trình (bài viết, bài trình chiếu, video...)... về kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập. Giáo viên có thể sử dụng các hình thức đánh giá nói trên thay cho các bài kiểm tra hiện hành. Tăng cường giao nhiệm vụ cho học sinh, học sinh làm việc theo nhóm, theo dự án, giáo viên theo dõi, hướng dẫn, giúp đỡ và đánh giá quá trình học tập, nghiên cứu của học sinh.

- Nhóm Ngữ văn tổ chức thực hiện các nội dung về đổi mới kiểm tra đánh giá tại Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT.

- Có kế hoạch kiểm tra, lựa chọn, phân hoá đối tượng học sinh với từng mục tiêu khác nhau (HSG, ôn thi tốt nghiệp, tham gia các kỳ thi, cuộc thi khác...), từ đó chủ động xây dựng nội dung, sắp xếp thời gian dạy học, ôn luyện theo từng giai đoạn. Dạy bài mới kết hợp với ôn luyện. Tuân thủ nguyên tắc: Dạy học phù hợp đối tượng, “dạy đến đâu chắc đến đó”. Đầu tư đúng mức, đúng thời điểm theo lộ trình: Khởi động, tăng tốc, về đích.

- Học sinh tích cực, chủ động trong làm bài, giáo viên chữa, rút kinh nghiệm cho học sinh sau mỗi bài kiểm tra.

- Nhà trường tăng cường tổ chức các lần thi thử cho học sinh giỏi, học sinh khối 12 thi thử tốt nghiệp. Sau mỗi lần khảo sát có đánh giá, rút kinh nghiệm,

khen thưởng cho học sinh tiến bộ và đạt kết quả cao. Đặc biệt chú ý khâu ra đề thi thử (có phản biện, đảm bảo đề thực sự có chất lượng). Các nhóm bộ môn cần có sự trao đổi đề, tham khảo ngân hàng đề đã được Sở Giáo dục và Đào tạo giới thiệu của các trường THPT trong tỉnh.

- Các kỳ khảo sát chất lượng, thi thử theo đề của Sở GDĐT: Các Tổ/nhóm chuyên môn căn cứ kết quả khảo sát theo đề của Sở năm học trước, nhận xét, đánh giá, rút kinh nghiệm, đặc biệt là các môn có kết quả thấp. Từ đó, ngay đầu năm học, các lớp phân loại đối tượng học sinh, tổ/nhóm chuyên môn có kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo cho phù hợp, đạt kết quả.

c) Tạo ngân hàng đề trực tuyến

- Các tổ/nhóm chuyên môn phân công giáo viên biên soạn đề kiểm tra các kỳ trên Form, xây dựng ngân hàng đề phục vụ việc ôn tập cho học sinh; cho học sinh làm các đề do Sở GDĐT xây dựng thông qua các đợt tập huấn. Có sự trao đổi giữa các thành viên trong tổ, nhóm chuyên môn trong quá trình biên soạn câu hỏi, đề kiểm tra để nâng cao trách nhiệm của mỗi người, tạo cơ hội học hỏi lẫn nhau, tự bồi dưỡng cho nhau, phát huy trí tuệ tập thể.

- Hằng tuần, khuyến khích học sinh vào làm bài kiểm tra hoặc thi trực tuyến. Theo dõi, đánh giá và khen thưởng kịp thời; rút kinh nghiệm để vận dụng một cách hiệu quả hình thức thi, kiểm tra trực tuyến.

- Linh hoạt, sẵn sàng thích ứng trước những thay đổi thi cử của Bộ GDĐT để thay đổi cách dạy, cách học; nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn; tăng cường ra các câu hỏi mở, gắn với thời sự quê hương, đất nước đối với các môn khoa học xã hội để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội.

d) Tổ chức kiểm tra tập trung, thi thử các môn học theo quy định

Các nhà trường dự kiến các môn kiểm tra tập trung thi thử

- Giữa kỳ :

Khối 12: 4 môn bao gồm 2 môn bắt buộc Văn , Toán và 2 môn học sinh tự chọn để thi tốt nghiệp.

Khối 10;11 : 03 môn Văn , Toán, Anh và 02 môn học sinh chọn.

- Cuối kỳ : Ngoài các khối Sở ra đề chung, Khối 10 hoặc 11 còn lại kiểm tra đề chung 4 môn bao gồm 2 môn bắt buộc Văn , Toán và 2 môn học sinh tự chọn.

- Thi thử học sinh giỏi, tốt nghiệp ít nhất 2 lần ngoài đợt tổ chức chung của Sở và cụm Vụ Bản.

1.4.3. Người phụ trách/thực hiện:

- Chỉ đạo đổi mới, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn.

- Xây dựng ma trận, bản đặc tả: Tổ chuyên môn.

- Kiểm tra đánh giá thường xuyên: Giáo viên

1.4.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2024-2025.

1.4.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Kết quả khảo sát, thi thử theo đề của Sở đạt kết quả trên trung bình Sở.

- Đánh giá kết quả rèn luyện, học tập; kết quả về học lực, hạnh kiểm; xếp loại học sinh theo mục tiêu đặt ra.

- Đề kiểm tra bảo đảm chất lượng.

- Hệ thống câu hỏi ôn tập, đề thi thử dùng chung.

- 100% các tổ/nhóm chuyên môn, bộ môn xây dựng bộ tiêu chí đánh giá năng lực học sinh theo bài học, chuyên đề; 100% các tổ bộ môn xây dựng hệ thống đề bài kiểm tra, đánh giá theo hướng phát triển năng lực của học sinh ở từng bài học, từng chuyên đề học tập thường xuyên và định kỳ.

- Tổ chức kiểm tra định kỳ tất cả các môn học 4 lần/năm. Chất lượng các môn đạt tỷ lệ trên 80% từ TB trở lên.

- Thi thử tốt nghiệp cho học sinh khối 12 ít nhất 3 lần/ năm.

- Thi thử HSG ít nhất 3 lần/kỳ.

- Nhằm chuẩn bị cho học sinh lớp 12 tham gia kỳ thi đánh giá năng lực, đánh giá tư duy của các trường Đại học nhà trường dự kiến tổ chức từ 01 đến 03 lần thi thử đánh giá năng lực cho các học sinh có nhu cầu.

1.5. Nhiệm vụ 5: Nâng cao chất lượng sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

1.5.1. Mục tiêu: 100% tổ sinh hoạt chuyên môn sinh hoạt định kỳ theo quy định; mỗi kỳ có ít nhất 02 lần sinh hoạt theo hướng nghiên cứu bài học.

1.5.2. Giải pháp chính

- Thực hiện sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo quy định là 2 tiết/tuần

- Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, theo các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn (Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014); mỗi tháng, mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 lần sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học bảo đảm 04 bước theo quy định, nộp sản phẩm về Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn sau kết thúc học kỳ 5 ngày.

- Thống nhất các nội dung, chương trình cho từng đối tượng học sinh trong

mỗi tuần, đánh giá, góp ý xây dựng, rút kinh nghiệm nâng cao chất lượng giảng dạy bài dạy. Từ đó, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, thực hiện được các mục tiêu, chỉ tiêu theo kế hoạch của nhà trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ tại chỗ, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên; đáp ứng việc triển khai có hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Các buổi sinh hoạt chuyên môn dành thời lượng 4 tiết/ tháng để trao đổi về các bài học, các chuyên đề mới và khó của Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Tổ trưởng chuyên môn chủ động tổ chức các cuộc hội thảo chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách xác định mục tiêu bài học, đổi mới cách học của học sinh, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá, kiến thức chuyên môn, nguồn học liệu, thực hiện tốt CT GDPT 2018... tại các nhóm chuyên môn;

- Mỗi nhóm chuyên môn có ít nhất 01 người tiên phong đi đầu đổi mới phương pháp và hình thức dạy học, kiểm tra đánh giá. Đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo định hướng các nội dung sinh hoạt phải phong phú, thiết thực, động viên tinh thần cầu thị trong tự bồi dưỡng của GV và việc sẵn sàng chia sẻ kinh nghiệm của GV với các đồng nghiệp.

- Tổ/nhóm chuyên môn triển khai viết sáng kiến kinh nghiệm trong quá trình xây dựng chuyên đề và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học, giảng dạy STEM.

- Triển khai nhanh, gọn, giảm bớt thủ tục hành chính. Dành thời gian tối đa của 2 tiết sinh hoạt chuyên môn để thống nhất các vấn đề thảo luận về chuyên môn.

- Ứng dụng CNTT trong sinh hoạt chuyên môn. Khuyến khích các tổ nhóm trao đổi, sinh hoạt trực tuyến, trao đổi trên nhóm Zalo trước về những nội dung cần thảo luận.

- Trước mỗi buổi sinh hoạt chuyên môn, các tổ/nhóm chuyên môn xác định các nhiệm vụ trọng tâm và phân công cá nhân, nhóm phụ trách theo các mảng, các chuyên đề: Chuyên đề ôn thi tốt nghiệp THPT, bồi dưỡng học sinh giỏi, Giáo án dạy hằng ngày, dạy học theo chủ đề tích hợp; dạy Toán và môn khoa học bằng tiếng Anh; sinh hoạt câu lạc bộ Tiếng Anh; sử dụng công nghệ thông tin, sử dụng thiết bị thí nghiệm, đồ dùng dạy học, sử dụng hệ thống âm thanh... Xác định thời điểm cần hoàn thành, tiến hành thảo luận, phản biện, xin ý kiến chuyên gia về các vấn đề đã trao đổi. Hoàn thiện các sản phẩm tạo thành kho dữ liệu dùng chung.

- Nhà trường chủ động đề nghị sự giúp đỡ của Hội đồng chuyên môn của

Sở GDĐT hoặc sự trợ giúp từ các trường THPT có đội ngũ có trình độ chuyên môn cao, có sức lan tỏa để nâng cao chất lượng đội ngũ.

- Chủ động nghiên cứu, thực hiện CT GDPT 2018: Các tổ nhóm chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học, trong quá trình thực hiện thường xuyên có sự trao đổi, đúc rút kinh nghiệm, tiếp tục nghiên cứu để thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung, yêu cầu cần đạt ở từng môn học/HĐGD.

- Ngay từ đầu năm học, giao nhiệm vụ cho các tổ chuyên môn phân công giáo viên ở từng nhiệm vụ cụ thể, đưa vào các tiêu chí thi đua CBGV để tính thi đua năm học; có những hình thức khen thưởng kịp thời, động viên, khích lệ GV làm việc.

- Nhà trường tổ chức các đợt thi đua, hội thảo, hội giảng, thi thiết kế các giờ dạy có sử dụng các phần mềm, các ứng dụng tạo hiệu quả giờ dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và nâng cao chuyên môn của GV nhất là các dịp 20-10, 20-11, 8-3, 26-3.

- Cho học sinh đăng ký nhu cầu thi đánh giá năng lực của Đại học Quốc gia Hà Nội, lập kế hoạch ôn tập, tổ chức thi thử để giúp các em làm quen với kỳ thi.

1.5.3. Người phụ trách/thực hiện:

Tổ trưởng chuyên môn chủ trì sinh hoạt chuyên môn

1.5.4. Thời gian thực hiện: Cả năm học 2024-2025

1.5.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Biên bản họp tổ bảo đảm đúng gợi ý mẫu, đi sâu công tác chuyên môn.

- Về chủ đề dạy học (đối với CT GDPT hiện hành): Mỗi môn có ít nhất 2 chuyên đề báo cáo và 2 chủ đề NCBH/ năm. Các chuyên đề/chủ đề dạy học bám sát các nhiệm vụ như: Bồi dưỡng HSG, chuyên đề ôn thi TN THPT, chuyên đề học tập theo CT GDPT 2018. Mỗi giáo viên xây dựng 1-2 tiết dạy, bài giảng điện tử có chất lượng để tổ tham gia dự giờ, rút kinh nghiệm, hoàn thiện bài dạy, tạo thành kho tư liệu bài dạy có chất lượng sử dụng chung.

- 100% giáo viên trong các tổ/nhóm chuyên môn tham gia đầy đủ, nghiêm túc, tương tác hiệu quả trong các tiết sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. 100% giáo viên được tham gia các buổi báo cáo chuyên đề trong các buổi sinh hoạt chuyên môn; 100% giáo viên được tham gia tập huấn các mô-đun trong việc triển khai CT GDPT 2018. 100% các tổ/ nhóm chuyên môn có các chuyên đề, tổ chức các tiết dạy đổi mới. Ứng dụng trí tuệ nhân tạo, các phần mềm trong tạo bài giảng E- Learning.

- Mỗi tổ chuyên môn có ít nhất 4 sản phẩm thiết bị dạy học số, mỗi nhóm

xây dựng ít nhất 1 sản phẩm dự thi cấp tỉnh.

1.6. Nhiệm vụ 6: Tham gia tích cực, hiệu quả các kỳ thi, cuộc thi dành cho học sinh

1.6.1. Mục tiêu:

- Tham gia đầy đủ các cuộc thi do Sở Giáo dục & Đào tạo Nam Định tổ chức; Giữ vững thành tích các năm học trước

+ Thi tốt nghiệp THPT năm 2025 : Đạt top 15 trong tỉnh

+ Thi HSG Văn hóa đạt giải Khuyến khích toàn đoàn trở lên, Hùng Biện Tiếng Anh phần đầu có giải toàn đoàn và có giải Khuyến khích cá nhân trở lên.

+ Thi Các môn Khoa học bằng Tiếng Anh tham gia tất cả các môn và ít nhất 60 % số học sinh tham gia có giải, trong đó có giải Nhì trở lên.

+ Các cuộc thi khác có học sinh đạt Giải.

1.6.2. Giải pháp chính

Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi; tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT:

a) Đối với Kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025

- Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông;

Căn cứ năng lực học sinh, tích cực tư vấn học sinh lựa chọn môn thi phù hợp năng lực sở trường từ đầu năm. Biên chế lớp học linh hoạt để đáp ứng tối đa nguyện vọng của học sinh. Xây dựng kế hoạch và tổ chức ôn tập từ đầu năm học.

Tổ chức các kỳ khảo sát và thi thử tốt nghiệp THPT theo kế hoạch của trường, của Sở GDĐT nhằm đánh giá chất lượng cũng như công tác chỉ đạo dạy và học

b) Đối với kỳ thi học sinh giỏi cấp tỉnh

- Các môn văn hóa: Năm học 2024-2025, các đ/c giáo viên được phân công dạy HSG chủ động thành lập đội tuyển và tiến hành dạy từ đầu năm học. Kết hợp bồi dưỡng HSG là 01 buổi/tuần, vào chiều thứ tư hàng tuần và hướng dẫn học sinh học trực tuyến, khai thác các nguồn học liệu mở.

Giáo viên bồi dưỡng HSG lập kế hoạch bồi dưỡng chi tiết từng tuần có tham khảo ý kiến nhóm trưởng chuyên môn. Trong kế hoạch từng tuần, từng đợt, giáo viên bồi dưỡng phải nêu rõ mục tiêu cần đạt được về kiến thức, về kỹ năng; phải kiểm tra, đánh giá và rút kinh nghiệm cho học sinh ngay sau mỗi tuần học/đợt học; kịp thời uốn nắn, bổ sung các kỹ năng còn yếu, các vùng kiến thức còn hổng.

Nhà trường tổ chức thi thử HSG mỗi tháng 1 lần và tăng cường vào các đợt chuẩn bị diễn ra kỳ thi cấp tỉnh. Sau mỗi đợt thi nhà trường có đánh giá, khen thưởng những em có thành tích tốt, có tiến bộ so với chính mình; nhắc nhở và có biện pháp giúp đỡ đối với các em còn khó khăn trong việc tiếp thu kiến thức, rèn kỹ năng, giúp các em rút ra bài học để điều chỉnh việc học đạt kết quả tốt hơn. Ngoài những lần thi thử theo kế hoạch, giáo viên phụ trách bồi dưỡng kết hợp với tổ chuyên môn chủ động kiểm tra, đánh giá học sinh sao cho phù hợp và đạt hiệu quả.

Các môn TĐTT: Trên cơ sở kết quả luyện tập của học sinh, các hội thi, phong trào thể dục thể thao cấp trường kết hợp thu thập thông tin học sinh, nhà trường chỉ đạo nhóm Thể dục tuyển chọn những học sinh có năng khiếu, thành lập đội tuyển TĐTT với các nội dung thi đấu theo yêu cầu. Tổ chức luyện tập nghiêm túc theo kế hoạch từng giai đoạn, kiên trì, quyết tâm trong rèn luyện, nâng cao thể lực, phát triển năng lực của học sinh theo sở trường, năng khiếu.

c) Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh

- Thi Hùng biện tiếng Anh, thi IELTS, thi IOE, thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh: Tổ chức thi HBTA cấp trường, lựa chọn và huấn luyện cho các em học sinh có kết quả tốt tham gia Hội thi Hùng biện tiếng Anh cấp tỉnh. Tuyên truyền và khuyến khích các em học sinh ôn luyện và tham gia các kỳ thi IELTS, thi IOE, thi Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh.

- Tổ chức lựa chọn học sinh tham gia các kỳ thi, cuộc thi, hội thi (học sinh giỏi, khoa học kỹ thuật và ngày hội STEM dành cho học sinh trung học; Hùng biện tiếng Anh; Toán và các môn Khoa học bằng tiếng Anh; ...) đảm bảo công bằng, khách quan, trung thực theo hướng dẫn của Sở GDĐT và Bộ GDĐT.

- Chú trọng hơn nữa đến chất lượng các cuộc thi có liên quan đến bộ môn tiếng Anh nhằm tăng cường năng lực ngoại ngữ cho học sinh.: HBTA, các môn KH bằng tiếng Anh.

d) Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM

- KHKT và STEM: Đưa giáo dục STEM vào trong chương trình các môn học. Gắn việc học lý thuyết với thực hành, giúp học sinh hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất ...

- Thực hiện triển khai giáo dục STEM theo hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo tại các công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14/8/2020; công văn số 1303/SGDĐT-GDTrH ngày 08/9/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Các môn khoa học tự nhiên: Mỗi môn chọn một chủ đề STEM phù hợp và có tiết dạy STEM, hướng dẫn học sinh tham gia vào hoạt động giáo dục STEM. Đảm bảo có ít nhất 01 chủ đề dạy học STEM/kì với các môn Toán, Hóa, Sinh, Lí, Tin, CN, Địa...

Tổ chức hội thảo, sinh hoạt chuyên môn nghiên cứu bài học, tập huấn cho CB, GV mua tài liệu tham khảo cho các bộ môn (nếu cần) về nội dung giáo dục STEM; giao chỉ tiêu về cho các tổ, nhóm chuyên môn. Nhà trường tạo mọi điều kiện thuận lợi cho giáo viên triển khai dạy học STEM. Tổ chức hình thức câu lạc bộ gắn với nội dung giáo dục STEM như: CLB âm thực, CLB truyền thông...Giáo viên tham gia các lớp học trực tuyến do các chuyên gia về giáo dục STEM hướng dẫn. Đưa nội dung giáo dục STEM vào thảo luận, bàn bạc trong sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn. Tiến hành dạy học, hướng dẫn học sinh và rút kinh nghiệm ngay sau mỗi tiết dạy, mỗi hoạt động hướng dẫn...

Thành lập câu lạc bộ STEM, khích lệ các em tham gia. Tổ chức các hoạt động ứng dụng, tổ chức ngày hội STEM...

Tổ chức cuộc thi KHKT- STEM cấp trường để thu thập ý tưởng của các em học sinh. Trên cơ sở kết quả của cuộc thi, nhà trường lựa chọn những ý tưởng và giao nhiệm vụ cho giáo viên hướng dẫn tiến hành hướng dẫn học sinh triển khai thành đề tài KHKT dự thi cấp tỉnh.

Động viên, khuyến khích học sinh tìm tòi, sáng tạo trên cơ sở quan sát, tìm hiểu thực tế, vận dụng kiến thức vào đời sống, phát hiện những lĩnh vực, những đề tài có tính ứng dụng cao; từ đó phát triển thành sản phẩm KHKT.

d) Các kỳ thi, cuộc thi khác: Thực hiện theo hướng dẫn

1.2.3. Người phụ trách/ thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch các kỳ thi, cuộc thi, tổ chức kiểm tra đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Phó hiệu trưởng phụ trách Hướng nghiệp, dạy nghề

- Triển khai thực hiện, chịu trách nhiệm về các lĩnh vực, môn học: Tổ chuyên môn. Đối với cuộc thi, hội thi, đánh giá quốc tế về tiếng Anh giao nhóm tiếng Anh chịu trách nhiệm. Đối với cuộc thi KHKT dành cho học sinh trung học và ngày hội STEM giao tổ Anh-Địa-GDCD; Lý-TD-GDQP, Hóa-Sinh-CN chịu trách nhiệm.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.2.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- **Giải HSG cấp tỉnh:** Giải Khuyến khích toàn đoàn, phần đầu có các giải Nhất, Nhì, Ba, và có nhiều giải Khuyến khích cá nhân, các môn xếp ở top 22 của tỉnh trở lên.

- Kết quả các cuộc thi, hội thi:

Thi KHKT và STEM: Phần đầu có sản phẩm dự thi và có giải cá nhân, giải đồng đội; thi Hùng biện tiếng Anh có giải cá nhân và giải toàn đoàn. Có học sinh tham gia thi các môn giải Toán và các môn KH bằng Tiếng Anh, phần đầu các môn đều có giải, trong đó phần đầu có giải Nhì, giải Ba

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng tỉnh Nam Định lần thứ XI có ít nhất 4 giải cá nhân trở lên; có giải toàn đoàn (trong top 30).

- Kết quả thi tốt nghiệp THPT và kết quả xét đại học:

100% HS lớp 12 đủ điều kiện dự thi tốt nghiệp THPT. Đỗ Tốt nghiệp đạt 100%. Điểm trung bình chung trong top 15. Có nhiều học sinh có điểm xét đại học từ 26 điểm trở lên.

1.7. Nhiệm vụ 7: Tham gia hoạt động cụm trường và các cuộc thi, hội thi chuyên môn dành cho giáo viên.

1.7.1. Mục tiêu

- Tham gia hội thảo và thi GVG môn Tiếng Anh và Toán đạt 02/02 GVG
- Tham gia hội thảo tổ chức hoạt động dạy học chương trình 2018 cụm Vụ Bản.

- Tổ chức cho học sinh tham gia giao lưu có giải cấp cụm.

1.7.2. Các giải pháp chính

a) Hoạt động cụm trường

- Tham gia hoạt động cụm trường để nâng cao chất lượng đội ngũ, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

- Tham gia đầy đủ, có chất lượng các nội dung mà cụm trường tổ chức. Học hỏi, lan toả những ý tưởng hay, những cách làm tốt, hiệu quả trong việc thực hiện các mục tiêu giáo dục

- Thực hiện hoạt động cụm trường theo hướng dẫn tại Công văn 1606/SGDDĐT-GDTrH ngày 29/8/2024 về việc hướng dẫn tổ chức hội thảo chương trình GDPT 2018.

- Tham gia xây dựng kế hoạch và triển khai kế hoạch hoạt động cụm trường cùng với trường trung tâm trên cơ sở bám sát các văn bản hướng dẫn và đặc thù của cụm Vụ Bản.

Giao nhóm Tiếng Anh, Toán phân công giáo viên xây dựng giờ dạy thể nghiệm, các tổ nhóm chuyên môn xây dựng báo cáo hội thảo Cụm.

b) Hội thi Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh

Phân công giáo viên tham gia thi GVĐG cấp tỉnh các môn Toán, Ngữ Văn, tiếng Anh và Vật lý và đảm bảo hiệu quả.

c) Phong trào viết và vận dụng SKKN

- Giao nhiệm vụ, động viên cán bộ, giáo viên đúc kết những kinh nghiệm, những ý tưởng hay, những cách làm hiệu quả để áp dụng nâng cao chất lượng, phát triển nhà trường.

- Lan tỏa sự sáng tạo, khơi dậy trí tuệ tập thể

- Thực hiện phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”, phong trào viết SKKN dự thi, nhà trường phát động rộng rãi trong CBGV nhằm khích lệ tinh thần học hỏi, khích lệ sự sáng tạo trong dạy và học, chia sẻ các kinh nghiệm, sáng kiến hay tới đồng nghiệp.

- Phát động phong trào thi đua trong toàn thể CBGV tham gia viết sáng kiến kinh nghiệm. Đưa nội dung viết sáng kiến kinh nghiệm dự thi trong tiêu chí thi đua giữa các tổ, nhóm chuyên môn, giữa các giáo viên để tạo nên phong trào thi đua tích

1.7.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.7.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.7.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

+ Chỉ tiêu thi giáo viên giỏi cấp Tỉnh.

Phấn đấu ít nhất có 3 giáo viên tham gia đạt danh hiệu giáo viên giỏi cấp Tỉnh.

+ Sáng kiến kinh nghiệm: Có ít nhất 30% giáo viên có sáng kiến được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp trường; mỗi tổ có 2 SKKN dự thi và được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp ngành; Phấn đấu có 01 SKKN được công nhận có phạm vi ảnh hưởng cấp tỉnh.

1.8. Nhiệm vụ 8. Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định; ôn tập và thi tốt nghiệp THPT năm 2025 đạt hiệu quả

1.8.1. Mục tiêu

- Bổ sung, bổ trợ thêm cho học sinh kiến thức, kỹ năng thuộc các môn học/các hoạt động giáo dục, các chuyên đề học tập giúp học sinh, nhất là học sinh khối 12 là năm đầu tiên tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018, hoàn thành các nhiệm vụ học tập, rèn luyện, đạt được các chỉ tiêu đề ra, hướng tới định hướng lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai.

- Rèn kỹ năng, phát huy tinh thần tự học, tự rèn luyện, hướng dẫn cách làm bài cho học sinh nhằm đáp ứng yêu cầu của nội dung chương trình và phát triển năng lực, phẩm chất của HS.

- Đối với ôn tập và thi TN THPT: Nâng cao chất lượng đại trà, đảm bảo kiến thức cơ bản theo chương trình GDPT 2018, bám sát phù hợp với yêu cầu cần đạt về nội dung liên quan đến kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2025; Cùng cố kiến thức cho học sinh Yếu – Kém, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, có nguy cơ bị điểm liệt bài thi trong kỳ thi tốt nghiệp THPT; Bồi dưỡng, nâng cao kiến thức cho học sinh Khá – Giỏi để các em có đủ khả năng, tự tin tham gia kỳ thi tốt nghiệp THPT đạt kết quả cao nhất để xét tuyển vào các trường ĐH - CĐ

1.8.2. Các giải pháp chính

a) Đối với việc dạy thêm học thêm (có kế hoạch riêng)

- Giao cho tổ, nhóm chuyên môn thống nhất nội dung ôn tập, lập kế hoạch giảng dạy theo môn báo cáo Ban Giám hiệu, kế hoạch được duyệt như tiết dạy chính khóa.

- Các giáo viên tham gia dạy thêm phải soạn giáo án theo nội dung tổ, nhóm chuyên môn đã thống nhất trước khi dạy thêm và được TTCM ký duyệt vào thứ hai hàng tuần

- Tiến hành rà soát HS yếu kém của từng lớp, từng khối. Giao cho TCM, GV dạy lớp đó lên kế hoạch bồi dưỡng riêng theo nhóm đối với học sinh Yếu – Kém, hướng dẫn, giúp đỡ các em có phương pháp tự học hiệu quả nhằm nâng dần chất lượng học sinh yếu lên trung bình, từ đó nâng cao chất lượng đại trà.

- Quan tâm, thúc đẩy việc đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, việc sử dụng phương tiện dạy học tích cực trong mỗi buổi dạy thêm nhằm tạo hứng thú, niềm đam mê nâng cao hiệu quả của buổi dạy.

- Thường xuyên tổ chức khảo sát chất lượng ôn tập theo tháng, theo kỳ

- Phối hợp chặt chẽ với cha mẹ học sinh để tăng cường hỗ trợ, giám sát nhằm phát hiện kịp thời những biểu hiện lười học, kém nỗ lực của học sinh yếu để có biện pháp nhắc nhở, uốn nắn, động viên giúp học sinh tiến bộ.

- Tổ chức họp Ban giám hiệu nhà trường, giáo viên chủ nhiệm, giáo viên dạy và phụ huynh học sinh cần được giúp đỡ thêm về học lực, về rèn luyện để thống nhất các biện pháp phối hợp, đặc biệt là đối với học sinh khối 12.

b) Ôn tập và thi tốt nghiệp THPT năm 2025

* Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 từ đầu năm học, vì đây là năm đầu tiên thi TNTHPT theo chương trình GDPT 2018 nên cần tăng cường sắp xếp thời lượng ôn tập phù hợp để các em làm quen với định dạng đề thi; Chú trọng quan tâm giúp đỡ học sinh phát triển năng lực môn học, đảm bảo yêu cầu cần đạt; tăng cường giúp đỡ học sinh yếu, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh có khả năng đỗ thủ khoa các khối thi đại học. Đồng thời, quan tâm việc phát hiện, bồi dưỡng học sinh giỏi theo đặc thù từng bộ môn.

* Hoàn thành mục tiêu: Học sinh khối 12 của trường hoàn thành chương trình phổ thông, được trang bị các kiến thức, kỹ năng cơ bản; có đủ các phẩm chất, năng lực để bước vào giai đoạn lựa chọn nghề nghiệp. Phần đầu đỗ TN 100%. Điểm bình quân trong top 15 trường THPT công lập của tỉnh, có nhiều học sinh đạt từ 24 điểm trở trong 3 tổ hợp môn học hoặc theo các khối thi truyền thống, có nhiều điểm 9, 10. Phần đầu có ít nhất 03 môn trong top 10.

* Thực hiện tốt các nhiệm vụ:

- Triển khai có hiệu quả các kế hoạch ôn tập TN THPT của Sở GD và ĐT Nam Định, định hướng ôn tập của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với môn học; tổ chức dạy thêm, học thêm theo đúng quy định tại các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo, UBND tỉnh Nam Định.

- Bám sát yêu cầu cần đạt của môn học, định hướng thi tốt nghiệp THPT từ năm học 2025 của Bộ, của Sở. Tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phụ đạo, ôn tập cho học sinh thi tốt nghiệp THPT. Tổ chức thi thử tốt nghiệp THPT theo các môn học sinh đã lựa chọn đối với lớp 12 theo từng giai đoạn. Kết hợp cả 2 hình thức thi trực tiếp và thi trực tuyến. Thiết lập ngân hàng đề thi trực tuyến ở các môn thi trắc nghiệm để hàng tuần khuyến khích học sinh tham gia thi, làm bài kiểm tra. Rút kinh nghiệm sau mỗi lần tổ chức thi, tìm hiểu nguyên nhân để có biện pháp phù hợp phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu. Khen thưởng, động viên kịp thời đối với những em có kết quả tốt, có nỗ lực trong học tập. Từ đó tạo động lực thúc đẩy phong trào học giữa HS với HS, giữa các lớp với nhau.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn tập trung thảo luận các vấn đề liên quan đến nội dung ôn tập, xây dựng các chuyên đề dạy học; đổi mới phương pháp

giảng dạy tích cực, hiệu quả theo hướng phát huy phẩm chất năng lực học sinh; giải pháp giúp học sinh yếu kém; nâng cao đối với học sinh khá giỏi có nguyện vọng xét tuyển đại học, cao đẳng.

- GV dạy ôn thi kết hợp với GVCN trong phân loại HS để có kế hoạch hỗ trợ, dạy học theo năng lực và nguyện vọng của HS (nâng cao chất lượng HS đầu mạnh, HS có khả năng đạt điểm 9, 10, HS có nguyện vọng xét tuyển vào các trường ĐH top đầu). hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, nâng cao khả năng tư duy logic, khả năng vận dụng kiến thức ứng dụng thực tế. Dạy học sinh phương pháp diễn đạt, cách trình bày bài thi, kỹ năng tính toán theo bộ môn, rèn luyện kỹ năng giải quyết đề thi tốt nghiệp THPT theo định dạng từ năm 2025

- Quan tâm kèm cặp học sinh yếu, kém, HS có nguy cơ trượt TN (có kế hoạch kèm cặp riêng từ đầu năm học; phân công học sinh khá, giỏi giúp đỡ học sinh yếu kém...). Tăng cường kiểm tra đánh giá HS trong suốt quá trình ôn tập và kịp thời trao đổi với PHHS để phối hợp giúp đỡ các em trong ôn tập cũng như định hướng nghề nghiệp tương lai.

- Tăng cường kiểm tra thường xuyên của giáo viên, đánh giá quá trình học tập của HS

- Tổ chức trao đổi, rút kinh nghiệm về công tác dạy, học, công tác ôn thi TN THPT. Đối với những môn thi có kết quả còn thấp phải tìm hiểu nguyên nhân, có giải trình cụ thể và đề xuất các biện pháp quyết liệt kịp thời trong điều chỉnh kế hoạch ôn tập để nâng cao chất lượng. Các giải pháp cần chia theo giai đoạn, lộ trình để thực hiện; phải có sự vào cuộc đồng bộ, kiên quyết của tất cả các bộ phận

- Xây dựng nguồn học liệu phục vụ ôn luyện thi TN THPT (hệ thống bài tập, câu hỏi, đề tham khảo theo định hướng của Bộ);

1.8.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách DTHT, Ban trí dục. Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ cụ thể và chịu trách nhiệm về kết quả thực hiện nhiệm vụ: Giáo viên

1.8.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.8.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Tổ chức dạy thêm, học thêm đúng quy định, phù hợp đối tượng, có chất lượng, hiệu quả.

- Phân đầu đỗ TN 100%. Điểm bình quân trong top 15 trường THPT công lập của tỉnh và xếp thứ 2 của huyện Vụ Bản, có nhiều học sinh đạt từ 24 điểm trở trong 3 tổ hợp môn học hoặc theo các khối thi truyền thống, có nhiều điểm 9, 10. Phân đầu có ít nhất 03 môn trong top 10.

1.9. Nhiệm vụ 9: Tích cực giáo dục tư tưởng, đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng cho học sinh, công tác giáo dục thể chất:

1.9.1. Mục tiêu:

- Bồi dưỡng phẩm chất đạo đức, góp phần hình thành lối sống, nhân cách cao đẹp cho học sinh, hướng các em trở thành những con người tử tế, sống có trách nhiệm, biết thương yêu, trân trọng bản thân, gia đình, là công dân có ích cho đất nước;

- Trang bị các kỹ năng cơ bản, cần thiết cho học sinh, giúp các em tự tin, có khả năng thích ứng với điều kiện, hoàn cảnh, môi trường khi bước vào giai đoạn lựa chọn nghề nghiệp và bước vào cuộc sống sau khi tốt nghiệp THPT;

- Phát huy tính tích cực, chủ động của HS trong học tập và các hoạt động cộng đồng phù hợp, hiệu quả

- Chăm lo việc rèn luyện thể chất, nâng cao sức khỏe cho các em thông qua các hoạt động TDTT, giáo dục thể chất.

1.9.2. Các giải pháp chính:

- Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên; tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh phổ thông; công tác xã hội trong trường học. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học và hoạt động giáo dục, bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục triển khai kế hoạch của UBND tỉnh, Sở GDĐT về chương trình: “Tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống và khơi dậy khát vọng cống hiến cho thanh niên, thiếu niên, nhi đồng giai đoạn 2021-2030”, xây dựng văn hóa học đường, giáo dục các nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục

thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông và văn hóa giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo gắn với nội dung kiến thức của các môn học. Tiếp tục đổi mới, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, hiện đại hóa các hình thức tổ chức các hoạt động giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, trải nghiệm sáng tạo nhằm nâng cao năng lực, phẩm chất cho học sinh

- Đoàn TN xây dựng kế hoạch tổ chức các HĐNGLL thông qua chuyên mục đầu tuần đảm bảo mạch nội dung phù hợp với chủ đề tháng hoặc những hoạt động giáo dục thực hiện nhiệm vụ chính trị địa phương hay Giáo dục sức khỏe phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống AIDS, ma túy, tệ nạn xã hội; Giáo dục môi trường; Giáo dục An toàn giao thông... GV dạy trải nghiệm hướng nghiệp các lớp xây dựng kế hoạch bài dạy theo chương trình hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp 2018, tăng cường các giải pháp mang tính đột phá trong tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh, quan tâm đến việc định hướng, lựa chọn ngành nghề phù hợp với năng lực, điều kiện của bản thân và nhu cầu của xã hội

- Xây dựng các câu lạc bộ: Có 04 CLB được xây dựng và hoạt động trong năm học. Tạo điều kiện cho các em học sinh có năng khiếu, sở trường được tăng cường, bổ trợ thêm kiến thức, kỹ năng đối với môn học mình yêu thích. Đó là các CLB: CLB truyền thông, CLB thể thao, CLB tình nguyện, CLB văn nghệ...

- Giáo dục truyền thống địa phương: Đối với tất cả các lớp, thực hiện chương trình GDPT 2018 kèm thông tư số 32/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 bao gồm những vấn đề cơ bản hoặc thời sự về văn hóa, địa lí, lịch sử, kinh tế, xã hội, hướng nghiệp của tỉnh Nam Định. Phân công giáo viên các bộ môn Lịch Sử, Địa lí, Ngữ văn, Công nghệ dạy nội dung giáo dục địa phương nhằm bồi dưỡng cho học sinh tình yêu quê hương, có ý thức tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để giải quyết những vấn đề của quê hương.

- Tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch số 69/KH-UBND ngày 17/5/2022 của UBND tỉnh về việc tiếp tục triển khai thực hiện Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020 và định hướng đến năm 2025; duy trì nề nếp thực hiện các bài thể dục, tập luyện và tổ chức hội khỏe phù đồng cấp trường nhằm phát triển thể lực toàn diện cho học sinh đồng

thời tiến tới tham gia thi đấu các môn tại giải TDTT tỉnh Nam Định. Tiếp tục triển khai mô hình “Xe đạp xanh” nhằm bảo vệ môi trường, tăng cường sức khỏe cho CBQL, GV, học sinh, vận động CBGV, HS gần trường sử dụng xe đạp thay vì xe máy hoặc xe điện. Tạo điều kiện để GV dạy GDTC tham gia đầy đủ các lớp tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, phương pháp giảng dạy môn GDTC cũng như tổ chức các hoạt động TDTT, phòng chống tai nạn thương tích, đuối nước.

- Duy trì thường xuyên và có hiệu quả phong trào TDTT trong nhà trường dưới mọi hình thức, với sự đa dạng của các môn TDTT, phù hợp đối tượng: Câu lạc bộ TDTT, các hoạt động thể thao ngoài giờ học, bài tập thể dục chống mệt mỏi và tạo hứng thú học tập vào các giờ ra chơi...

- Kết hợp dạy học văn hóa với tổ chức các hoạt động trải nghiệm nhằm giáo dục tình cảm, đạo đức, thể chất, kỹ năng sống cho học sinh.

1.9.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp

1.9.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.9.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh được giáo dục về tư tưởng, đạo đức, lối sống; được tham gia các hoạt động trải nghiệm theo đơn vị nhóm, lớp, khối; được giáo dục truyền thống địa phương; được trang bị các kỹ năng cơ bản như: phòng chống đuối nước, kỹ năng thoát hiểm, kỹ năng phòng vệ, tai nạn thương tích; giao tiếp bằng tiếng Anh với người nước ngoài, ứng phó và xử lý các tình huống...

- 100% học sinh tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024”; cuộc thi viết “Những kỉ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường mến yêu năm 2024”.

- Tổ chức thành công hội khỏe phù đồng cấp trường. chọn được đội tuyển TDTT tham gia giải thể thao cấp tỉnh

- 100% học sinh tích cực tham gia hoạt động các CLB, các hoạt động cộng đồng tại địa phương.

1.10. Nhiệm vụ 10: Nâng cao chất lượng giáo dục trải nghiệm, hướng nghiệp, định hướng phân luồng

1.10.1. Mục tiêu:

- Giúp học sinh vận dụng tổng hợp kiến thức, kỹ năng của các môn học và lĩnh vực giáo dục khác nhau để trải nghiệm thực tiễn gia đình, nhà trường, xã hội; tham gia các hoạt động phục vụ cộng đồng và hoạt động hướng nghiệp đồng thời giáo dục pháp luật, kỹ năng sống, ATGT, giới tính và các tệ nạn xã hội ... từ đó hình thành những phẩm chất chủ yếu và năng lực chung cho HS.

- Giúp học sinh hiểu biết về các ngành nghề, hiểu được ý nghĩa và tầm quan trọng của việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai; nắm được thông tin cơ bản về tình hình phát triển kinh tế xã hội của đất nước nói chung và của địa phương nói riêng; nắm được thông tin ngành nghề, thị trường lao động, hệ thống giáo dục nghề nghiệp để hỗ trợ HS chọn nghề, chọn trường định hướng nghề nghiệp phù hợp với phẩm chất, năng lực; mong muốn của bản thân người học; nhu cầu của thời đại, của xã hội.

1.10.2. Các giải pháp chính:

- Đẩy mạnh công tác hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THPT theo kế hoạch số 100/KH-UBND về thực hiện đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng và phân luồng HS trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2020-2025 tỉnh Nam Định. Tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, trong đó tập trung đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục hướng nghiệp; phát triển đội ngũ giáo viên kiêm nhiệm làm nhiệm vụ tư vấn, hướng nghiệp; huy động nguồn lực xã hội tham gia giáo dục hướng nghiệp; tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện giáo dục STEM trong trường trung học theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT; liên hệ với các trường đại học và học viện để hỗ trợ triển khai, bảo đảm chất lượng, hiệu quả khi triển khai thực hiện, không mang tính hình thức, gây quá tải đối với giáo viên và học sinh.

- Gắn dạy học với thực tiễn và giải quyết các vấn đề trong thực tiễn; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông trong dạy học và giáo dục STEM. Khuyến khích học sinh tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn. khuyến khích các TCM thường xuyên thực hiện các hoạt động trải nghiệm ngoài lớp gắn liền với thực tế và sản xuất tại địa phương, hỗ trợ và hướng dẫn học sinh khởi nghiệp. Tổ chức cuộc thi KHKT và ngày hội STEM cấp trường.

- Triển khai công tác hướng nghiệp cho học sinh khối 12. Đa dạng các phương thức tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh. Gv phụ trách hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, Đoàn trường phối hợp với Hội CMHS và các trường ĐH,

CD; đại diện khu công nghiệp Bảo Minh tổ chức “Ngày hội hướng nghiệp” cho học sinh toàn trường vào dịp tháng 3/2025 từ đó giúp học sinh có thái độ, nhận thức đúng đắn và tôn trọng tất cả các nghề trong xã hội; yêu lao động, trân trọng thành quả lao động; có quyết định đúng khi chọn nghề, lựa chọn các ngành học, trường học sau khi tốt nghiệp THPT.

- Khảo sát nhu cầu của học sinh lớp 12 sau khi tốt nghiệp để có kế hoạch tư vấn từ sớm. Đối với các em không có nguyện vọng học đại học và cao đẳng, nhà trường phối hợp với các trường nghề, các trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, các doanh nghiệp để giúp đỡ các em lựa chọn được ngành nghề phù hợp, tìm được việc làm, có thu nhập ổn định

- Khảo sát nhu cầu du học, xuất khẩu lao động, nhu cầu học tiếng của các em học sinh để có sự tư vấn, liên hệ với các trung tâm trung tâm tư vấn xuất khẩu lao động và học nghề, du học ở các nước đang cần nguồn lao động như Đức, Nhật Bản, Hàn Quốc...giúp các em có điều kiện được học tiếng trong thời gian sớm nhất để du học hoặc lao động xuất khẩu sau khi tốt nghiệp THPT.

- Tổ chức các hội thi văn hoá, văn nghệ, giao tiếp ứng xử cấp trường; các đoàn thể (đoàn thanh niên đóng vai trò chủ chốt) phối hợp với hội cha mẹ học sinh tổ chức các buổi học tập trải nghiệm thực tế tại cộng đồng (từ thiện, đền ơn đáp nghĩa như: dâng hương, thăm viếng nghĩa trang liệt sỹ; quyên góp giúp đỡ người nghèo, người tàn tật, học sinh vùng sâu, vùng xa...); các cơ sở sản xuất, dịch vụ, các trường Đại học, cao đẳng..., phù hợp với yêu cầu cần đạt của các môn học, phù hợp với năng lực học sinh và tình hình thực tế của nhà trường để HS thỏa sức phát huy tính sáng tạo, tiếp nhận kiến thức kỹ năng sống, kỹ năng nghề nghiệp, năng lực ứng dụng kiến thức vào thực tế của bản thân.

- BGH chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, tổ, nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp bám sát các văn bản chỉ đạo của BGD, SGD; tổ chức các hoạt động, giờ học đảm bảo theo mạch nội dung và phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, xây dựng các tiết học ngoài không gian trường lớp cùng các chủ đề tích hợp liên môn gắn với các địa điểm học tập như: Khu tưởng niệm cụ Nguyễn Đức Thuận; Đền thờ trạng nguyên Lương Thế Vinh; Khu di tích Phủ Dày; Khu di tích đền Trần...Phối hợp với cha mẹ học sinh xây dựng kế hoạch tổ chức trải nghiệm ngoài không gian lớp học đảm bảo an toàn và mang tính giáo dục cao.

1.10.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác hoạt động giáo dục trải nghiệm.

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn.

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn phụ trách trải nghiệm hướng nghiệp.

1.10.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.10.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- 100% học sinh khối 12 được tư vấn hướng nghiệp lựa chọn nghề nghiệp phù hợp với năng khiếu, sở trường, hoàn cảnh.

- 100% học sinh được tham gia các hoạt động nghiên cứu khoa học, ứng dụng các bài học vào thực tiễn. 100% các lớp có sản phẩm KHKT hoặc STEM dự thi cấp trường; có ít nhất 2 sản phẩm KHKT, 1 sản phẩm STEM dự thi cấp Tỉnh.

- Học sinh được trang bị các kỹ năng sống cơ bản.

- Học sinh được rèn các kỹ năng khác đáp ứng yêu cầu hội nhập, tìm kiếm việc làm trong tương lai.

- Tích cực tự nguyện tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động ngoại khóa, văn nghệ, thể dục thể thao, tình nguyện.

- 100% học sinh tích cực phát huy năng lực trong tiếp cận chương trình trải nghiệm hướng nghiệp mới.

1.11. Nhiệm vụ 11: Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; thực hiện việc tự học, tự bồi dưỡng trên LMS

1.11.1. Mục tiêu

Nâng cao chất lượng đội ngũ, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục và đào tạo

1.11.2. Các giải pháp chính

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục trung học theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng.

- Rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; phân công nhiệm vụ, hướng dẫn giáo viên mới tuyển dụng, giáo viên kiêm nhiệm hoạt động giáo dục trải nghiệm bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu cấu, nhất là giáo viên tham gia hoạt động trải nghiệm hướng nghiệp, Âm nhạc đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018.

- Tổ chức cho giáo viên và cán bộ quản lý bồi dưỡng đầy đủ các mô-đun triển khai Chương trình GDPT 2018.

- Chú trọng bồi dưỡng đội ngũ ngay tại trường; gắn nội dung bồi dưỡng

thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, bồi dưỡng theo nhu cầu của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn

- Nhà trường XD kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên dựa trên nhu cầu bồi dưỡng thường xuyên của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong trường. Hàng năm CBQL và GV thực hiện nghiêm túc kế hoạch BDTX của Sở GD&ĐT. Mỗi CB, GV cần xác định được các nội dung cần bồi dưỡng, xây dựng kế hoạch và thực hiện nhiệm vụ tự bồi dưỡng, tham gia các khóa bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ, nghiệp vụ đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ, yêu cầu của xã hội, yêu cầu của môn học

1.11.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, Ban trí dục, Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn

1.11.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.11.5. Dự kiến kết quả cần đạt: 100% CBQL và giáo viên thực hiện BDTX và có kết quả Đạt; giáo viên Âm nhạc đủ điều kiện hoàn thành tập sự.

1.12. Nhiệm vụ 12: Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu
1.12.1. Mục tiêu

- Lựa chọn được các bộ sách giáo khoa phù hợp để thực hiện dạy học đối với lớp 12 theo đúng quy trình, các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Tỉnh, của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu, đáp ứng yêu cầu chương trình GDPT 2018: Có đủ phòng học, có đầy đủ máy chiếu, mạng Internet phục vụ dạy học;

- Các phòng thực hành Tin, Lí, Hóa, Sinh được bổ sung thiết bị, hóa chất và các điều kiện tối thiểu phục vụ dạy học thực hành; môn GDTC được bổ sung thiết bị, dụng cụ thể thao đáp ứng yêu cầu của môn học lựa chọn

- Giáo viên có ý thức khai thác, sử dụng thiết bị dạy học, các nguồn học liệu từ mạng Internet, các phần mềm ưu việt, phù hợp nhất với điều kiện dạy học của nhà trường;

- Các tổ/nhóm chuyên môn tăng cường việc sử dụng các thí nghiệm ảo, các tranh ảnh, video phục vụ dạy học; tích cực làm đồ dùng dạy học; tiết kiệm tối đa kinh phí mua sắm trong điều kiện nguồn ngân sách hạn hẹp.

- Giáo viên sử dụng hiệu quả, phát huy tối đa công năng của các thiết bị dạy học hiện có, thiết bị dạy học tự làm tránh lãng phí.

1.12.2. Các giải pháp chính

- Bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, học liệu để thực

hiệu quả nhiệm vụ năm học;

- Bảo đảm phòng học và phòng chức năng phù hợp với các thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018; tăng cường cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật để bảo đảm chất lượng việc dạy học và kiểm tra, đánh giá trực tuyến; khai thác và sử dụng có hiệu quả thiết bị, đồ dùng dạy học, không để lãng phí; tăng cường kiểm tra, giám sát tần suất sử dụng thiết bị và đồ dùng học tập trong quá trình dạy học;

- Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử; đồ dùng dạy học tự làm; xây dựng tài liệu hướng dẫn dạy học trực tuyến để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học trực tuyến bảo đảm chất lượng; các tổ/nhóm chuyên môn chủ động phân công dạy học và ghi hình tiết dạy hội giảng, thực nghiệm...theo môn học để tổ chức chia sẻ, thảo luận và sử dụng trong dạy học trực tuyến;

- Lựa chọn giáo viên giỏi các môn học, hoạt động giáo dục để tổ chức xây dựng các video bài giảng, các học liệu số nhằm hỗ trợ dạy học trực tuyến hoặc hỗ trợ trực tiếp học sinh học tập trong trường hợp học sinh không có điều kiện tiếp cận học trực tuyến, học trên truyền hình;

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện xã hội hóa giáo dục, tiếp nhận mọi nguồn lực tài trợ của các tổ chức, cá nhân để nâng cao chất lượng giáo dục, phát triển nhà trường bảo đảm rõ về mục đích tài trợ và sử dụng các nguồn tài trợ đúng mục đích, công khai, minh bạch theo quy định của pháp luật; chủ động tham mưu, đề xuất thực hiện khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục ngoài học phí đáp ứng nhu cầu người học của cơ sở giáo dục theo quy định tại Luật Giáo dục 2019 và Nghị định số 24/2021/NĐ-CP ngày 23/3/2021 quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập;

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị; chỉ đạo giáo viên khi xây dựng kế hoạch bài học, các chuyên đề học tập phải nêu rõ việc sử dụng thiết bị dạy học: Sử dụng thiết bị nào? Thời gian sử dụng? Hiệu quả của việc sử dụng thiết bị?...Phải đăng ký việc sử dụng thiết bị dạy học theo kế hoạch đề ra; có trách nhiệm bảo quản thiết bị và kịp thời báo cáo, đề xuất nếu có vấn đề cần xử lý trong quá trình sử dụng. Khi sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn phải có nội dung đánh giá về việc sử dụng thiết bị dạy học (tích cực? hạn chế? biện pháp khắc phục). Hiệu quả của việc sử dụng thiết bị dạy học cũng phải được thể hiện trong các báo cáo của tổ/nhóm chuyên môn; nộp cho Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn hoặc Phó hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất khi được yêu cầu.

Hàng năm phải kiểm kê và đánh giá tình trạng của thiết bị.

1.12.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn; các bộ phận rà soát, xây dựng kế hoạch tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách cơ sở vật chất.

- Chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn; các bộ phận rà soát, tăng cường học liệu và xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học: Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Chỉ đạo triển khai cấp tổ/phòng/ban: Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận.

1.12.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.12.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Đảm bảo các điều kiện dạy học tối thiểu
- Kho học liệu ngày càng phong phú với số lượng bài giảng, video theo kế hoạch bài học

1.13. Nhiệm vụ 13: Bảo đảm an toàn trường học, xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường.

1.13.1. Mục tiêu:

- Trường học an toàn không thuốc lá, không tệ nạn xã hội, không bạo lực
- Học sinh được an toàn, mạnh khỏe, được tham gia các hoạt động phát triển thể lực, kỹ năng, năng lực, hình thành những phẩm chất tốt đẹp: sự chăm chỉ, trung thực, lòng yêu thương, ý chí, tinh thần hợp tác, khả năng thích ứng...
- Xây dựng các mối quan hệ tốt đẹp như: bạn bè, thầy cô, học sinh và mái trường; CMHS và nhà trường...

1.13.2. Các giải pháp chính:

- Tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học. Xây dựng thông điệp truyền thông; đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kịp thời cung cấp thông tin về phòng chống dịch bệnh theo tài liệu tuyên truyền của ngành y tế. Phối hợp chặt chẽ với trạm Y tế xã Thành Lợi và Trung tâm y tế huyện Vụ Bản để triển khai thực hiện hiệu quả các biện pháp bảo đảm an toàn trước tình hình dịch bệnh đặc biệt là dịch Covid-19 với những biến chủng mới (nếu có)

- Phối hợp chặt chẽ các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm giáo dục nội quy, nề nếp, ý thức và đạo đức học sinh: Nhà trường, CMHS, công an xã Thành Lợi trong công tác giữ gìn trật tự xung quanh trường. Phối kết hợp với

tổ chức Đoàn các cấp, Công an tổ chức sinh hoạt chuyên đề an toàn giao thông, phòng chống các tệ nạn xã hội, ma túy, bạo lực học đường. Tổ chức cho học sinh ký cam kết thực hiện tốt các quy định về an ninh, trật tự, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, phòng chống tội phạm, vi phạm pháp luật về vũ khí, hàng cấm, chất nổ, ma túy, thuốc lá điện tử...Nâng cao vai trò của Ban đại diện CMHS để quản lý học sinh.

- Thực hiện tốt tuyên truyền phòng chống cháy nổ, thường xuyên kiểm tra công tác PCCC trong nhà trường. Phân công trực cơ quan vào các ngày lễ, Tết phấn đấu không xảy ra những trường hợp mất trật tự an toàn trong đơn vị.

- Tích cực tổ chức các hoạt động; coi việc giáo dục thông qua hoạt động, qua quan sát, trải nghiệm là quan trọng để định hướng cho học sinh những giá trị cốt lõi, tránh xa các tệ nạn, những cám dỗ đối với lứa tuổi

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra việc chấp hành điều lệ, nội quy của nhà trường. Tăng cường kiểm tra, phòng ngừa và ngăn chặn các hành vi vi phạm pháp luật của học sinh, không để học sinh mang, sử dụng vũ khí, chất cháy nổ, ...không để xảy ra tình trạng bạo lực học đường. Hướng dẫn cho học sinh biết cách sử dụng mạng xã hội hiệu quả, cảnh giác trước các thủ đoạn lừa gạt...kịp thời phát hiện những học sinh có những biểu hiện sai lệch để kịp thời điều chỉnh.

- Chú trọng đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục đạo đức lối sống, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống gắn với việc xây dựng và phát huy hệ giá trị văn hóa con người Việt Nam; Xây dựng văn hóa học đường, văn hóa trường học gắn với thương hiệu, uy tín của nhà trường; Xây dựng hệ giá trị văn hóa, đạo đức cốt lõi, quy tắc ứng xử để nhà giáo, cán bộ quản lý, học sinh làm mục tiêu phấn đấu và thực hiện, xây dựng môi trường nhân văn gắn với mối quan hệ thân thiện.

- Bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường trong lớp, trường học, trồng, chăm sóc cây và bồn hoa tạo không gian xanh, đẹp. Trang trí lớp học, tạo dựng cảnh quan khơi gợi hứng thú học tập và sáng tạo cho người dạy và người học.

1.13.3. Người phụ trách/Thực hiện:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác học sinh, Ban nền nếp, Ban chỉ đạo phòng chống dịch bệnh, đảm bảo an ninh, an toàn trường học;

- Tổ chức thực hiện ở các chi đoàn, lớp: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, GVCN các lớp; Giáo viên bộ môn.

1.13.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.13.5. Dự kiến kết quả cần đạt

- 100% học sinh được học tập và rèn luyện trong môi trường lành mạnh, thân thiện; được an toàn, mạnh khỏe, được tôn trọng, thương yêu

- 100% học sinh thực hiện tốt các nội quy, quy định, không vi phạm pháp luật, không vi phạm bạo lực học đường.

- Trường học xanh, đẹp, an toàn, không bạo lực, không tệ nạn

- 100% giáo viên và học sinh ký cam kết và thực hiện tốt ATGT, nội quy nhà trường; không để xảy ra cháy nổ trong đơn vị; không bị lôi kéo vào các tệ nạn xã hội.

- Không để dịch bệnh Covid-19 và các loại dịch bệnh khác lây lan trong nhà trường.

- Bảo vệ trực 24/24 đảm bảo tốt công tác an ninh trường học không để xảy ra mất mát tài sản.

1.14. Nhiệm vụ 14: Công tác tuyển sinh, công khai và xây dựng các tổ hợp môn học.

1.14.1. Mục tiêu:

- Năm học 2025-2026, nhà trường trình Sở GDĐT tuyển sinh 07 lớp 10

- Chất lượng đầu vào được cải thiện

- Thực hiện đầy đủ các quy định về công khai.

1.14.2. Các giải pháp chính:

- Thực hiện công khai các điều kiện giáo dục theo quy định tại Thông tư 09/2024/TT-BGDĐT ngày 3 tháng 6 năm 2024.

- Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, nhân viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ.

- Tuyên truyền tới học sinh, cha mẹ học sinh và nhân dân về chất lượng giáo dục của nhà trường.

- Có các chính sách thu hút học sinh khá, giỏi của các trường THCS thi vào trường: Thưởng cho học sinh đỗ thủ khoa, trao quà cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn học khá giỏi.

- Tổ chức kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 năm học 2025-2026 theo KH của Sở Giáo dục và Đào tạo; đảm bảo khách quan, công bằng.

1.14.3. Người thực hiện/phụ trách: Ban trí dục, Hội đồng tuyển sinh nhà trường

1.14.4. Thời gian thực hiện: Theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo

1.14.5. Dự kiến kết quả cần đạt: Tham mưu, đề xuất để Sở GDĐT tuyển 1 lần hết 100% chỉ tiêu được giao nhưng bảo đảm chất lượng đầu vào

1.15. Nhiệm vụ: Tích cực ứng dụng CNTT, chuyển đổi số quản trị nhà trường và dạy học

1.15.1. Mục tiêu:

- Ứng dụng CNTT vào tất cả các khâu quản lý, chỉ đạo, thực hiện nhiệm vụ trong nhà trường, hướng tới số hoá dần các hoạt động quản lý và dạy học;
- Phát huy hiệu quả các điều kiện cơ sở vật chất: hệ thống mạng Internet; các phần mềm quản lý nhà trường SMAS;
- Góp phần hiện thực hóa mục tiêu của ngành giáo dục xây dựng trường học thông minh, tiên tiến, hiện đại.

1.15.2. Giải pháp chính:

Thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số trong hoạt động dạy học và quản lý giáo dục theo lộ trình, bao gồm ứng dụng công nghệ thông tin trong việc đổi mới phương pháp và hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá; xây dựng nguồn học liệu số, ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý quá trình dạy học và quản trị nhà trường; tích cực triển khai xây dựng trường học thông minh. Tiếp tục thực hiện tinh giản hồ sơ, sổ sách trong nhà trường. thực hiện nhập số liệu, khai thác, sử dụng thống nhất dữ liệu về trường, lớp, học sinh, giáo viên và các thông tin khác trong quản lý, báo cáo. Cụ thể

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học; tăng cường sử dụng các mô hình học kết hợp giữa lớp học truyền thống với các lớp học trực tuyến nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí cũng như tăng cường sự công bằng trong việc tiếp cận các dịch vụ giáo dục chất lượng cao; khuyến khích giáo viên hỗ trợ việc học tập của học sinh trên nền tảng công nghệ thông tin đã có sẵn giúp việc học tập của học sinh cũng như việc kết nối giữa giáo viên với học sinh được hiệu quả hơn; tạo điều kiện cho giáo viên và học sinh cơ hội hình thành và phát triển nhiều năng lực như: “Tự chủ và tự học”, “năng lực tin học”, “năng lực công nghệ”, “giải quyết vấn đề và sáng tạo”;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn, quản lý kết quả học tập của học sinh; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng: sử dụng hiệu quả số

điểm điện tử, học bạ điện tử; phê duyệt giáo án trực tuyến; không phải in giáo án và ký duyệt hàng tuần trừ trường hợp gặp các sự cố về điện, mạng và kỹ thuật; giáo viên được phép chọn hình thức trình bày, viết tay hoặc đánh máy khi sử dụng các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện nhập số liệu vào hệ thống Cơ sở dữ liệu ngành theo đúng thời gian quy định, đảm bảo tiến độ, đảm bảo tính chính xác của số liệu. Khai thác và sử dụng thống nhất bộ số liệu về: trường, lớp, học sinh, giáo viên trong báo cáo các cấp; tăng cường tổ chức hội nghị, hội thảo, tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục bằng hình thức trực tuyến.

- Khai thác hiệu quả các tính năng của SMAS vào quản lý, dạy học, lưu trữ hồ sơ của cá nhân, của tổ/nhóm chuyên môn; của nhà trường.

1.15.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá việc ứng dụng CNTT vào quản trị nhà trường và dạy học ở cấp trường: Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn;

- Ban Công nghệ thông tin phối hợp với đơn vị cung cấp phần mềm, giải pháp công nghệ Tập huấn các ứng dụng của các phần mềm; rà soát và nhập dữ liệu vào hệ thống khi được yêu cầu;

- Tổ/nhóm trưởng chuyên môn: Ký duyệt giáo án; triển khai các ứng dụng CNTT trong quản lý, dạy học ở cấp tổ

- Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học, lưu trữ hồ sơ, minh chứng phục vụ công tác lưu trữ: Toàn thể giáo viên nhà trường.

1.15.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.15.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- BGH, tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn; trưởng các bộ phận điều hành hiệu quả các công việc trong nhà trường trên nền tảng CNTT;

- 100% giáo viên sử dụng tài khoản LMS và các ứng dụng CNTT, trí tuệ nhân tạo, các phần mềm dạy học ..., trong đó ít nhất 30% sử dụng một cách có hiệu quả;

- Phấn đấu 70% hồ sơ công việc tại đơn vị được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước);

Triển khai học bạ số đối theo hướng dẫn của Sở giáo dục & Đào tạo Nam Định.

1.16. Nhiệm vụ 16: Công tác thi đua, khen thưởng

1.16.1. Mục tiêu:

- Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên theo quy định nhằm đánh giá khách quan việc thực hiện nhiệm vụ của CB, GV, NV và tạo động lực để CB, GV, NV hoàn thành nhiệm vụ.

- Sử dụng kết quả thi đua để đánh giá CB, GV, NV và khen thưởng theo quy định chung của đơn vị.

1.16.2. Các giải pháp chính:

- Cụ thể hóa các tiêu chí thi đua theo hướng dẫn của Sở GDĐT thành các hoạt động cụ thể để thực hiện có chất lượng, hiệu quả các mặt công tác trong nhiệm vụ năm học; bảo đảm công bằng, minh bạch, gắn với hiệu quả công việc trong đó đặc biệt quan tâm đến đánh giá hiệu quả, chất lượng giáo dục.

- Phổ biến, tuyên truyền kịp thời các văn bản về thi đua của cấp trên; Phát động các phong trào thi đua của nhà trường, của ngành đến tất cả các cán bộ giáo viên; Tổ chức đăng ký chỉ tiêu thi đua cho tập thể, các nhân trong cơ quan ngay từ đầu năm học.

- Động viên, khuyến khích, tạo điều kiện và môi trường cho giáo viên thi đua, cống hiến cho nhà trường, cho ngành, cho nhân dân.

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỷ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỷ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

- Phân công cho lãnh đạo đơn vị phụ trách theo dõi các lĩnh vực thi đua, lập kế hoạch tổ chức theo dõi đánh giá thi đua hàng tháng và học kỳ. Kết thúc mỗi tháng và học kỳ Công đoàn nhà trường tập hợp và công khai kết quả theo dõi các lĩnh vực thi đua;

- Huy động các nguồn lực kinh phí khen thưởng kịp thời cho cán bộ, giáo viên nhân viên;

- Thực hiện tốt việc khen thưởng, kỉ luật vì sự tiến bộ của học sinh; bảo đảm thực hiện đúng quy định, công bằng, công khai, minh bạch, kịp thời, tạo cảm hứng và động lực phấn đấu cho học sinh; tăng cường các biện pháp giáo dục kỉ luật tích cực để rèn luyện ý thức kỉ luật, trách nhiệm của học sinh đối với bản thân, thầy, cô, bạn bè, gia đình và cộng đồng.

1.16.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường, Công đoàn nhà trường.

1.16.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.16.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Xây dựng được Quy chế thi đua, khen thưởng và bộ tiêu chí đánh giá thi đua phù hợp với điều kiện của đơn vị;
- 100 % cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu lao động tiên tiến;
- Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở: 9 đến 11 người;
- Có 3 cán bộ, giáo viên, nhân viên được giám đốc Sở GD-ĐT khen; Phần đầu có giáo viên nhận Bằng khen của UBND tỉnh, Bằng khen của Bộ trưởng Bộ giáo dục; 01 giáo viên nhận giấy khen giáo viên tiêu biểu;
- Tập thể trường đạt danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến và phần đầu đạt danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc;
- Các đoàn thể công đoàn, đoàn thanh niên được nhận giấy khen, bằng khen của cấp trên;
- Khen thưởng, kỷ luật học sinh theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ, của Sở Giáo dục và Đào tạo.

1.17. Nhiệm vụ 17: Công tác truyền thông

1.17.1. Mục tiêu

- Thực hiện tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, chính sách, quy định pháp luật về GDĐT; kết quả triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đảng, Quốc hội, Chính phủ về đổi mới căn bản, toàn diện GDĐT; các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến giáo dục; các ngày Lễ kỷ niệm của đất nước, của tỉnh và của ngành;
- Công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, truyền thống lịch sử, văn hoá dân tộc; công tác tư vấn tâm lý cho học sinh, phòng chống bạo lực học đường; nền nếp, kỷ cương, dân chủ, quy tắc ứng xử văn hóa trong nhà trường; các phong trào thi đua của ngành;
- Công tác triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018; huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục; công tác tài chính giáo dục, chính sách học phí, chế độ chính sách đối với người học; công tác công khai; ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện chuyển đổi số trong giáo dục;
- Truyền thông các sự kiện, hoạt động của ngành, của nhà trường

1.17.2. Các giải pháp chính:

- Thành lập Ban truyền thông của nhà trường và phân công một đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách. Thành lập Câu lạc bộ truyền thông gồm các học sinh có nguyện vọng, có đam mê và phân công một giáo viên thuộc Đoàn thanh niên phụ trách.

- Xây dựng kế hoạch truyền thông của đơn vị. Phụ trách công tác truyền thông tại đơn vị là đồng chí Hiệu trưởng. Xây dựng các quy định về phát ngôn, về cung cấp thông tin, về hoạt động truyền thông của đơn vị;

- Phối hợp chặt chẽ, thường xuyên với Văn phòng Sở GDĐT triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch một cách thống nhất, hiệu quả; chủ động phối hợp với Sở và các cơ quan truyền thông để cung cấp thông tin, tổ chức tuyên truyền về các hoạt động giáo dục tại địa phương, cơ sở giáo dục;

- Cung cấp thông tin giới thiệu nhân tố điển hình, các hoạt động đổi mới, sáng tạo, tấm gương người tốt, việc tốt của nhà trường, biên tập và gửi về Sở (qua Văn phòng Sở) để tuyên truyền rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng; tích cực tuyên truyền về hoạt động của địa phương, đơn vị trên Cổng thông tin điện tử của Sở, của đơn vị;

- Rà soát và xây dựng Cổng thông tin điện tử của đơn vị theo đúng quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT về Quy định về tổ chức hoạt động, sử dụng thư điện tử và cổng thông tin điện tử của Sở GDĐT, phòng GDĐT và các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên. Tổ chức tập huấn cho cán bộ quản lý, giáo viên của đơn vị về công tác truyền thông, kỹ năng cung cấp thông tin và phát ngôn báo chí.

- Đưa tin bài trên Facebook của trường, zalo trường ...

1.17.3. Người thực hiện/phụ trách:

- Chỉ đạo xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai, đánh giá công tác truyền thông của nhà trường: Đồng chí Hiệu trưởng.

- Đồng chí Trần Thị Thúy Phó hiệu trưởng chỉ đạo Ban truyền thông nhà trường viết bài tuyên truyền về các hoạt động và thành tích của nhà trường, gửi bài về Sở GDĐT và đưa lên Website của đơn vị.

- Câu lạc bộ truyền thông: Chịu trách nhiệm về các sản phẩm truyền thông theo yêu cầu và phê duyệt của Trưởng ban truyền thông (Hiệu trưởng) hoặc của đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách;

- Cung cấp thông tin, viết bài (khi được yêu cầu): Toàn thể cán bộ, giáo viên nhà trường.

1.17.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

1.17.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Có đầy đủ kế hoạch truyền thông, các quy định về phát ngôn, cung cấp thông tin;

- Website của đơn vị được bổ sung, cập nhật liên tục đảm bảo tính thời sự;
- Có ít nhất 05 bài viết/sản phẩm truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng và trên Website của ngành.

2. Công tác hỗ trợ cho hoạt động giáo dục

2.1. Công tác phòng chống dịch bệnh; công tác y tế học đường

2.1.1. Mục tiêu

- Đảm bảo an toàn phòng chống dịch bệnh theo mùa và các dịch bệnh truyền nhiễm khác, hạn chế tối đa tác động của dịch bệnh đến hoạt động của nhà trường.

- Giúp HS luôn an toàn, đảm bảo sức khỏe khi học tập tại trường.

2.1.2. Giải pháp

- Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác phòng, chống dịch bệnh. Phối hợp với trạm y tế xã Thành Lợi, trung tâm y tế Huyện Vụ Bản trong tổ chức các hoạt động truyền thông, giáo dục nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cho học sinh, phòng chống các loại dịch bệnh truyền nhiễm...

- Tăng cường hệ thống thông tin liên lạc với phụ huynh học sinh qua các kênh thông tin mạng xã hội, số liên lạc điện tử... để cùng với gia đình theo dõi sức khỏe học sinh; cung cấp thông tin về hoạt động phòng, chống dịch của nhà trường, địa phương và các vùng lân cận.

- Tổ chức, triển khai hiệu quả chương trình: “Y tế trường học trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2021-2025”

- Tăng cường triển khai ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành công tác y tế, Nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động bảo vệ môi trường, chăm sóc sức khỏe học sinh, tổ chức tốt các hoạt động truyền thông về phòng chống tác hại của thuốc lá, thuốc lá điện tử; các loại dịch bệnh...

- Phối hợp với Phòng khám Minh Tâm để khám sức khỏe ban đầu cho học sinh.

2.1.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó hiệu trưởng CSVC, NGLL

2.1.4. Thời gian thực hiện: Thực hiện thường xuyên

2.1.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Không để các dịch bệnh truyền nhiễm lây lan trong nhà trường.
- 100% học sinh tham gia bảo hiểm, được khám sức khỏe ban đầu.
- 100% học sinh được chăm sóc sức khỏe, kiểm tra sức khỏe và có sổ theo dõi sức khỏe

2.2. Công tác tự đánh giá.

2.2.1. Mục tiêu

- Thực hiện tốt công tác Tự đánh giá để xác định được điểm mạnh, điểm yếu của nhà trường từ đó tìm giải pháp khắc phục điểm yếu và phát huy điểm mạnh.

2.2.2. Giải pháp

- Tổ chức tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của việc tự đánh giá và đánh giá ngoài đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trong đơn vị thông qua các cuộc họp, cổng thông tin của trường;

- Thành lập Ban phụ trách công tác tự đánh giá gồm các thành viên có năng lực, có trách nhiệm đảm bảo thực hiện tốt công tác tự đánh giá; Cử 01 phó hiệu trưởng chủ trì công tác kiểm định;

- Xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban công tác đánh giá kiểm định;

- Tổ chức thực hiện việc tự đánh giá theo đúng quy định ghi trong kế hoạch, tổ chức kiểm tra việc thực hiện kế hoạch, đánh giá việc thực hiện kế hoạch theo từng giai đoạn;

- Thực hiện việc báo cáo công tác tự đánh giá về Sở GD theo đúng quy định;

- Thu hút các nguồn lực để hoàn thiện cơ sở vật chất và nguồn tài chính phục cho công tác kiểm định.

2.2.3. Người thực hiện/phụ trách: Phó hiệu trưởng CSVCS, NGLL

2.2.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

2.2.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Trước ngày 15/10/2024 hoàn thành xây dựng kế hoạch tự đánh giá;

- Trước ngày 30/10/2024 hoàn thành việc công bố kế hoạch tự đánh, triển khai tới toàn thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường, phân công nhiệm vụ cho các thành viên thực hiện;

- Trước ngày 15/03/2025 hoàn thành đề cương báo cáo, thu thập minh chứng, mã hóa minh chứng, phiếu đánh giá các tiêu chuẩn;

- Trước ngày 25/04/2025 Hoàn thiện báo cáo, hoàn thiện bổ sung minh chứng, phiếu đánh giá;

2.3. Công tác tài chính, cơ sở vật chất, công tác xã hội hóa giáo dục

2.3.1. Mục tiêu

- Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ các quy định về tài chính, thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách, đúng đối tượng.

- Thực hiện công tác xã hội hóa huy động các nguồn lực theo thông tư 16/2018/TT-BGDĐT và hướng dẫn của Sở GD để sửa chữa hệ thống điện khu nhà học và cải tạo khuôn viên sân trường;

- Cơ sở vật chất trường, lớp thường xuyên được tu sửa, vệ sinh đảm bảo sạch sẽ.

2.3.2. Giải pháp

- Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học theo từng danh mục, từng loại cụ thể để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành. Khai thác các nguồn lực nhằm tăng cường các thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học hiện có yếu tố công nghệ thông tin, phần mềm dạy học có hiệu quả.

- Thực hiện nghiêm túc các bước trong việc mua sắm trang thiết bị, quản lý chặt chẽ các khoản chi theo đúng quy định. Rà soát lại hệ thống điện nước đảm bảo không để thất thoát, giáo dục, tuyên truyền cho học sinh việc tiết kiệm điện, nước...;

- Rà soát cơ sở vật chất nhà trường và lập kế hoạch huy động tài trợ để tăng cường cơ sở vật chất tạo điều kiện cho học sinh có môi trường học tập tốt;

- Lập kế hoạch trình với Sở GD&ĐT và UBND tỉnh xin kinh phí xây dựng phòng học bộ môn và cải tạo các công trình phụ trợ.

2.3.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng, Kế toán

2.3.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

2.3.5. Dự kiến kết quả cần đạt:

- Huy động và sử dụng nguồn lực tài chính, cơ sở vật chất đáp ứng nhu cầu dạy và học.

2.4. Phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

2.4.1. Mục tiêu

- Nâng cao nhận thức, hành động của Cán bộ, viên chức, người lao động trong trường về công tác phòng, chống tham nhũng.

- Ngăn chặn, từng bước đẩy lùi các hành vi tham nhũng, lãng phí; loại bỏ dần các sơ hở, điều kiện phát sinh tham nhũng trong nhà trường.

2.4.2. Giải pháp

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2013 về quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số

50-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Thực hiện nghiêm túc việc lồng ghép, tích hợp nội dung PCTN vào giảng dạy trong nhà trường theo Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ trong các môn học đặc biệt GDKTPL; Ngữ văn; Lịch Sử, Địa lý.

- Công khai minh bạch trong các hoạt động của nhà trường

- Thực hiện các quy định và đảm dân chủ, công khai trong công tác quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại các chức danh lãnh đạo quản lý, điều động, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng kỷ luật CB, CC, VC, NLĐ

- Xây dựng, ban hành, thực hiện các chế độ, định mức tiêu chuẩn trong nhà trường như: xây dựng Quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế quản lý, sử dụng tài sản công,... phù hợp, chặt chẽ, đúng quy định.

- Thực hiện nghiêm túc việc kê khai tài sản, thu nhập đối với cán bộ, viên chức trong Ngành được thực hiện theo quy định của luật PCTN năm 2018

- Thực hiện quy tắc ứng xử, đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, giáo viên, nhân viên:

- 999Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác chỉ đạo, quản lý, điều hành, thực hiện đơn giản hóa thủ tục hành chính, quy chế làm việc; quy định cụ thể chức trách từng vị trí công tác, đặc biệt chú ý trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị; tăng cường công tác tự kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch phòng chống tham nhũng và việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

2.4.3. Người thực hiện/phụ trách: Hiệu trưởng,

2.4.4. Thời gian thực hiện: Trong năm học 2024-2025

2.4.5. Dự kiến kết quả cần đạt

Không để xảy ra các sự việc liên quan đến tham nhũng, lãng phí trong nhà trường.

3. Công tác quản lý, chỉ đạo

3.1. Hiệu trưởng:

- Thành lập ban chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ năm học, trong đó Hiệu trưởng là trưởng ban, chịu trách nhiệm điều hành, lãnh đạo và chỉ đạo thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch giáo dục đến CB, GV, NV.

- Tổ chức kiểm tra và đánh giá thực hiện Kế hoạch từng năm học, có sơ kết, tổng kết từng nội dung hoạt động.

3.2. Phó Hiệu trưởng:

3.2.1. Phó Hiệu trưởng phụ trách CM

- Theo dõi chỉ đạo kiểm tra đánh giá các mặt hoạt động CM, nghiệp vụ; phụ trách chỉ đạo nâng cao năng lực CM và nghiệp vụ của GV; xây dựng kế hoạch bồi dưỡng HS giỏi và theo dõi đôn đốc thực hiện; tổ chức các hội thảo chuyên đề cho các bộ môn. Phụ trách chỉ đạo tham gia các cuộc thi HSG văn hóa, Hùng biện Tiếng Anh, thi giải toán và các môn khoa học bằng Tiếng Anh, thi GVĐG và các cuộc thi khác của giáo viên;

3.2.2. Phó Hiệu trưởng phụ trách hoạt động giáo dục NGLL, cơ sở vật chất

- Chỉ đạo hoạt động xây dựng nhân cách HS, hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp, rèn luyện kỹ năng sống cho HS; xây dựng kế hoạch rèn luyện hạnh kiểm cho HS; chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa giáo viên chủ nhiệm với cha mẹ HS. Trưởng ban tư vấn cho HS.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về quản lý và sử dụng tài sản và thiết bị dạy học.

- Tham mưu công tác kiểm tra, sửa chữa bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học; công tác đổi mới các quy trình hoạt động hành chính.

- Thường xuyên kiểm tra việc quản lý và sử dụng tài sản nhà trường có báo cáo đánh giá và rút kinh nghiệm.

- Xây dựng kế hoạch phụ đạo HS yếu kém, công tác dạy thêm học thêm.

3.3. Tổ trưởng chuyên môn:

- Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại; tổ chức phân công hỗ trợ CM, nghiệp vụ trong tổ, các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, hỗ trợ sử dụng các phương tiện, thiết bị dạy học...

- Kiểm tra đánh giá, xếp loại, rút kinh nghiệm các hoạt động của tổ bộ môn.

- Bám sát nhiệm vụ năm học và chủ đề năm học để triển khai thực hiện phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường và đối tượng HS.

3.4. Công đoàn

- Chỉ đạo hoạt động của các tổ trưởng công đoàn, vận động xây dựng đạo đức lối sống, theo dõi và tổng hợp phong trào thi đua trong CB-GV-NV. Chú trọng vào hoạt động “Xây dựng trường học thân thiện, HS tích cực”, “Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo”, Xây dựng trường học hạnh phúc

- Làm công tác tư tưởng theo dõi động viên cán bộ, công chức khắc phục khó khăn trong đó coi trọng yếu tố tâm lý để tạo động lực làm việc trong giáo viên, tổ chức các hoạt động kiểm tra đánh giá theo các tiêu chí đã đề ra.

- Động viên cán bộ - giáo viên nhân viên tự học nâng cao trình độ CM nghiệp vụ và hoàn thành tốt kế hoạch giáo dục của nhà trường đề ra.

3.5. Đoàn thanh niên

- Xây dựng kế hoạch hoạt động, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, cha mẹ HS để có các chương trình huấn luyện kỹ năng sống, trò chơi dân gian, trò chơi khoa học; thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ; câu lạc bộ kỹ năng mềm; đội, nhóm văn nghệ...Duy trì và phát triển các hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao hằng năm.

- Phát hiện và xây dựng lực lượng nòng cốt từ các chi đoàn lớp để xây dựng phong trào: “Trường học hạnh phúc”, thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, thu nhận và xử lý các thông tin phản hồi từ HS.

3.6. Tổ Văn phòng

-Xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ, chú trọng các biện pháp để khắc phục các tồn tại.

- Phối hợp và tổ chức phân công cán bộ nhân viên; sử dụng các phương tiện, thiết bị cho khâu quản lý hồ sơ, sổ sách, sách giáo khoa hợp lý, khoa học.

- Kiểm tra đánh giá xếp loại, rút kinh nghiệm từng bộ phận kịp thời, chính xác, kịp tiến độ công việc chung của trường.

3.7. Giáo viên chủ nhiệm

- Phát động phong trào thi đua tại lớp, tổ chức các hoạt động rèn luyện kỹ năng cho HS;

- Quan tâm chú ý đến những HS có hoàn cảnh khó khăn, HS khuyết tật, động viên thăm hỏi, động viên những HS nghèo, vượt khó trong học tập và rèn luyện...

- Đề xuất Hiệu trưởng tặng Giấy khen cho HS hoàn thành nhiệm vụ học tập, giáo dục toàn diện; HS có cố gắng vượt trội về lĩnh vực nào đó.

4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra thường xuyên: Việc chấp hành chủ trương, chính sách, thực hiện quy chế chuyên môn nghiệp vụ của giáo viên, việc thực hiện nội quy nề nếp học sinh.

- Kiểm tra đột xuất: các hoạt động chuyên môn (giảng dạy, chủ nhiệm, BDHSG...)

- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch kiểm tra riêng.

(Kèm theo Kế hoạch Kiểm tra nội bộ năm học 2024-2025)

5. Chế độ thông tin, báo cáo, họp chuyên môn

Tổ chuyên môn sinh hoạt định kỳ 2 tuần vào Sáng thứ 2 và họp bất thường khi có công việc đột xuất. Kế hoạch giáo dục môn học nộp Phó hiệu trưởng chuyên môn phê trước 4/9/2024. Kế hoạch giáo dục của giáo viên nộp tổ trưởng chuyên môn phê trước 15/9/2024. Nộp báo cáo sơ kết học kì 1 trước ngày 10/1/2025, báo cáo tổng kết năm học trước ngày 25/5/2025.

6. Quy định về hồ sơ sổ sách, ký duyệt *(Có quy chế chuyên môn kèm theo)*

7. Quy định về chuyên môn khác *(Có quy chế chuyên môn kèm theo)*

Nơi nhận:

- Sở GDĐT; (Để BC)
- Hội đồng trường (Để phê duyệt);
- Các tổ CM, VP;
- Công khai Website trường;
- Lưu: VT.

Người lập

Phó Hiệu Trưởng

Trần Thị Phương

